Số 6

1er Novembre 1932

VĂN-HỌC

TẠP CHÍ

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE N° A-847

DÉPÔT-LÉGAL RÉSIDENCE SUPÉRIEURE TONKIN

CƠ-QUAN CHUYÊN KHẢO CỨU, BIÊN SOẠN, GIẢNG-GIẢI VỀ QUỐC-VĂN.
MỖI THÁNG RA HAI KỲ: NGÀY 1er VÀ 15.

Cliché Thanh-Nghệ-Tĩnh Tân văn

Đền kỷ-niệm cụ Nguyễn-Du ở làng Tiên-Điền thuộc huyện Nghi-Xuân, Hà-Tĩnh

So sánh văn chương và thân thế hai cụ Nguyễn-Bỉnh-Khiêm và Nguyễn-Công-Trứ — Thân thế hai ông họ Cao — Mũi tên độc Hai nhà thi sĩ ở Nam-kỳ về đời vua Tự-Đức — Quốc văn bình giảng ■ Lược khảo về văn-học-sử nước ta — Bút phê bình ■

Dày 60 trang **Giá 0$18**

https://tieulun.hopto.org

Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France

VAN HOC TAP CHI

Ai gửi bài lai cảo hay thư từ gì về việc báo, như mua báo, trả tiền báo, đăng cáo bạch vào báo, vân, vân, xin viết cho ông Dương-Tụ Quán CHỦ-NHIỆM BÁO VĂN-HỌC
193, phố hàng Bông Hanoi

CẤM KHÔNG AI ĐƯỢC PHIÊN DỊCH HAY IN LẠI NHỮNG BÀI VÀ ẢNH TRONG BẢN-CHÍ, TRỪ KHI NÀO BẢN-CHÍ CHỦ-BÚT HAY CHỦ-NHIỆM CÓ CHO PHÉP THÌ KHÔNG KỂ

		1 năm	*nửa năm*
GIÁ BÁO	Bắc Kỳ, Trung-Kỳ, Nam-Kỳ	4$00	2$10
	Ai-Lao, Cao-Mên	4.50	2 40
	Pháp và ngoại-quốc	5 50	2 90

Mua báo xin trả tiền trước

Một quyển sách nhà nào cũng cần phải có. *ấy là cuốn :*

NAM NỮ TU TRII

Trong có những mục như :

TỔNG LUẬN VỀ NAM NỮ ÁI TÌNH VÀ Ý NGHĨA SỰ GIAO HỢP CÁCH ĐỀ PHÒNG KHI XUÂN TÌNH PHÁT ĐỘNG. **Kinh nguyệt.** NHỮNG ĐIỀU CON TRAI NÊN CHÚ Ý ĐÊM HÔM MỚI CƯỚI, TRẠNG HUỐNG KHI THỤ THAI. **Nguyên nhân thành thai, kết thành nam thai hay nữ thai. Những nguyên nhân có con và cách chữa cho có con Hôn nhân vệ sinh, những điều đàn bà sắp đẻ nên biết v. v.**

Sách dầy gần 100 trang giá 0$25

Ở xa gửi thêm cước đảm bảo 0$13, cước thường 0$03
Có thể gửi bằng timbres postes cũng được. cứ đề :
Đông-Tây Ấn-quán, 193 phố hàng Bông — HANOI

https://tieulun.hopto.org

Số 6 — 1er Novembre 1932

VĂN-HỌC TẠP-CHÍ

Cơ quan chuyên khảo cứu,
bàn soạn, giảng giải về quốc-văn

MỤC LỤC

1 — So sánh văn chương và thân thế hai cụ Nguyễn-Bỉnh-Khiêm và Nguyễn-Công-Trứ 57
2 — Thân thế và văn-chương hai ông họ Cao II. 66
3 — Quốc văn binh giảng 73
4 - Thi thoại : hai nhà thi-sĩ ở Nam-kỳ về đời Tự-Đức . . 78
5 — Mũi tên độc : Tiểu thuyết đường rừng 82
6 — Văn thơ 88
7 — Lược khảo về văn học sử nước ta 90
8 — Một ý kiến về sự sửa đổi chữ quốc ngữ 92
9 — Bút phê bình 94
10 — Tin tức làng văn 96
11 — Tiểu thuyết : Hoa lư kết nghĩa 97
12 — Tự học tiếng Ăng-lê 101
13 — Tự học tiếng Quảng-Đông 105
14 -- Việt Hán Pháp từ điển 109

KỲ NÀY CÓ ẢNH ĐỀN THỜ CỤ NGUYỄN-DU

CHỦ - BÚT: Dương-Bá-Trạc — CHỦ - NHIỆM : Dương-Tụ-Quán

TÒA - BÁO

193, *Phố hàng Bông — Hanoi*

GIÂY NÓI: 766

DÀY 60 TRANG — Giá 0$18

https://tieulun.hopto.org

Mới xuất bản

NÔNG-LÂM HÓA-HỌC KỸ NGHỆ

MỘT CUỐN SÁCH DẠY NGHỀ RẤT THIẾT DỤNG
AI AI CŨNG CẦN PHẢI CÓ

Trong có những mục :

cách **làm đường**, cách **ép dầu**(dầu dừa, dầu thầu dầu)cách **làm sà phòng** (sà phòng trắng, sà phòng rửa mặt) – cách **làm nến**. **Nghề ruộm** : cách dặt và đánh trắng vải bông — cách chuội tơ — cách dặt vải bông — cách dặt tơ nhân tạo. Thuốc ruộm (tính chất các phẩm ruộm, thuốc cầm mầu). Cách ruộm vào vải bông, tơ, len. Ruộm thâm — Ruộm vải tây đỏ — Hồ vải — Những điều phải biết trước khi tẩy vết bẩn ; cách đánh các vết bẩn dây vào những hàng ruộm mùi v v.

Sách dày non 90 trang — Giá bán thực rẻ : **0$20**
Mua một quyển gửi bằng timbres postes cũng được
CHO : ĐÔNG-TÂY ẤN QUÁN 193, PHỐ HÀNG BÔNG — HANOI
thêm tiền cước thường 0$06

« BÁO ĐÔNG - PHƯƠNG »
86 88, Phố cầu Gỗ HANOI.

Đọc báo Đông-Phương thì được biết các bài nghị luận xác thực, và các tin tức có quan hệ đến dân sinh dân trí.

MỤC ĐÍCH ĐÔNG-PHƯƠNG

Cơ Quan phấn đấu trong cuộc sinh tồn cạnh tranh của toàn thể quốc dân

PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH :

1· — Gây mối dư luận chân chính để làm chuẩn đích cho quốc dân xu hướng.

2· — Truyền bá tư tưởng về văn học, xã hội, chính trị, kinh tế để đào tạo tinh thần phấn đấu với các sự khó khăn ở đời.

3· — Tìm những phương pháp thích thời để mưu tìm chuộc sinh tồn chung.

https://tieulun.hopto.org

Ai mua ! ai bán !

TOÀN NỘI-HÓA !!

XIN TÌM ĐẾN

HIỆU BUÔN TOÀN NỘI - HÓA

LU'U-KIM-QUANG CÔNG-TY

VIỆT-HU'NG

HỮU - HẠN CÔNG - TY. VỐN $ 3.200,00

62, PHỐ CẦU ĐẤT, 62

HAIPHONG

https://tieulun.hopto.org

Sportsmen !

Adressez-vous au spécialiste

TINH-KY

84-86 Avenue Paul Doumer Haiphong

Maison de Confiance

pour vos choix de **Raquettes**, *commandes de* **Recordages**, *achats de* **Ballons**, *de vêtements et accessoires de sports*

THUỐC NỘI HÓA

Bản đường da công khảo cứu đủ hết các môn thuốc nam chế tạo ra các thuốc Cao đan hoàn tán. Bệnh nào có đủ thuốc ấy, linh nghiệm như thần, xa gần ai cũng biết tiếng. Đã được bằng khen, và được Hội-đồng khoa-học xét nghiệm, cấp cho văn bằng danh dự sáng chế. Thực là một nhà thuốc rất giá trị của người Việt-Nam.

Cần dùng nhiều người làm Đại-lý ở khắp các tỉnh trong xứ Đông-Dương.

Thể lệ rất hay. Hoa hồng rất hậu

Ngài nào sẵn lòng chiếu cố đến thuốc Nội-Hóa để chấn hưng cho thực nghiệp nước nhà, và giữ mối lợi quyền cho xã-hội, xin cứ gửi thơ cho nhà thuốc

NAM-THIÊN-ĐƯƠNG

46. Rue Bacninh Nam-Định mà lấy chương trình và catalogue.

Trung-Hưng ! Trung-Hưng !

(SỐ NHÀ 105, ĐƯỜNG PAUL BERT — HUẾ — ANNAM

THƯ-QUÁN

- **Đại-lý các sách, báo, tạp-chí Trung, Nam, Bắc ;**
- **Xuất bản và mua bản quyền các thứ sách có giá trị ;**
- **Nhận thông tin tức và lấy hình ảnh cho các báo chí ;**
- **Nhận khảo-cứu sự-tích thuộc về lịch-sử, địa-dư bản-quốc.**

https://tieulun.hopto.org

Nước hoa hiệu CON VOI

Jasmin, Violette, Fleur d'Amour,

Quelques Fleurs, Rose, Menthe.

1 lọ 3 grammes : 0$20 — 1 tá : 1$80
1 lọ 6 grammes : 0.30 — 1 tá : 2.70
1 lọ 20 grammes : 0.70 — 1 tá : 6.30

BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ

PHÚC-LỢI — 79, Paul Doumer — HAIPHONG

Các hiệu to các tỉnh có bán

LÒ NHUỘM KIM THỜI

82, Bª Bonard, 82,—Saigon

80 người thợ nhuộm tinh hảo, nhuộm ròng chàm annam, bảo kiết không trổ đỏ. Nhuộm theo nước lãnh sông Hương, đen huyền, mước và mịnh màng.

Xin quí bà nhuộm thử theo kiểu Saigon thì quí bà được bằng lòng.

NGUYỄN-KHẮC-TRƯƠNG

Cấp bằng trường thêu dệt thành Lyon (France

https://tieulun.hopto.org

MỚI XUẤT BẢN

Một quyển sách rất có ích cho *các nhà buôn bán,*
các nhà kỹ-nghệ, các nhà kế-toán,
các tư-gia và
các học-trò

CÔNG VIỆC NHÀ BĂNG

CỦA DƯƠNG TỰ NGUYÊN SOẠN

Trong có những mục :

1·) Đại ý về nghề nhà băng.— 2· Phân biệt các nhà băng.— 3· Cách tổ-chức của các nhà băng ngày nay.— 4· Nhận tiền của người khác gửi.— 5· Cách dùng séc. — 6· Cho vay.— 7· Giấy giao kèo đổi bạc.— 8. Trả tiền hộ cho người khác ở nơi xa.— 9· Giấy tín nhậm để lĩnh tiền du lịch.— 10· Giấy tín-nhậm để lĩnh tiền hàng.— 11· Mua các thương-phiếu.— 12· Phát hành giấy bạc.— 13· Đổi bạc các nước.—14· Nhận mua và bán các trái phiếu và cổ-phần.— 15· Nhận gửi các đồ quý trọng và cho thuê tủ sắt.—16· Hỏi hộ các tin tức.— 17· Cách tính lãi.— 18· Cách khấu lãi các thương phiếu.— 19· Cách lập sổ lưu trữ hằng ngày.— 20· Biểu liệt kê những tiền các nước và biểu tính lãi.

SÁCH DÀY 262 TRANG, ĐÓNG BÌA VẢI THẬT ĐẸP.
GIÁ $1.50 — CƯỚC GỬI [redacted] 0$25

Bán tại *Đông Tây Ấn Quán*, 193 PHỐ HÀNG BÔNG, HANOI
Nam Tân, 84, BOULEVARD BONNAL, HAIPHONG

https://tieulun.hopto.org

So sánh

văn chương và thân thế

HAI CỤ

NGUYỄN-BỈNH-KHIÊM VÀ NGUYỄN-CÔNG-TRỨ

Kể đại để thì đối với nghĩa đời người, các nhà tư tưởng có thể chia làm hai hạng. Một hạng ngắm cuộc đời bằng con mắt *lạc-quan*, một hạng tả những cảnh đời bằng câu văn *yếm-thế*! Song có khi cũng trong một phái lạc quan hay yếm thế ta thường thấy có lắm khái-niệm trái ngược nhau. Muốn chứng minh sự đó ta hãy đem so sánh văn chương và thân thế hai nhà triết học thi-sĩ nước ta là cụ NGUYÊN-BỈNH-KHIÊM và cụ NGUYỄN-CÔNG-TRỨ.

×

Hai cụ cùng chán đời. Song cái chán đời của hai cụ giống nhau họa chăng chỉ ở chỗ hai cụ cùng sinh vào buổi giao thời, và văn thơ hai cụ cùng chịu ảnh-hưởng rất lớn của Đạo-giáo.

●

Cụ NGUYỄN-BỈNH-KHIÊM ra đời nhằm vào cuối đời Lê-Hồng-Đức. Lúc bấy giờ thế nhà Mạc đương mạnh, chẳng bao lâu tiếm đoạt ngôi trời. Cụ nghĩ : ông cha làm quan ăn lộc nhà Lê nên nấn ná không đành ra xuất chính giúp nhà Mạc. Sau vì anh em khuyên bảo cụ mới chịu

https://tieulun.hopto.org

ra, thi đậu trạng-nguyên. Song đó chỉ là một sự miễn cưỡng, chứ đối với cụ công danh phú quý chỉ ví như phù vân.

●

Cụ NGUYỄN-CÔNG-TRỨ thì cũng sinh vào cuối đời Hậu-Lê, gặp buổi chúa Trịnh lộng quyền, Tây sơn tiếm vị, rồi kế đến Nguyễn-triều ra khai sáng. Chỉ vì đã trót sinh ra ở đời, thì phải có cái tên để lại đời sau, nên cụ mới lăn-lóc bao năm trong hoạn giới, chứ thực ra bao giờ cụ cũng tưởng tới nhà Lê mà ông thân sinh ra cụ theo giúp đến tận lúc không còn chút hi vọng khôi phục lại giang-sơn. Vì thế, tuy theo đuổi sự nghiệp, nhưng lúc nào cụ cũng ngắm cuộc đời bằng con mắt lãnh đạm ! Khi làm đến tổng-đốc, chẳng lấy làm vinh, khi bị cách tuột xuống làm tên lính cũng không lấy làm nhục.

X

Hai cụ sống ở hai cái hoàn cảnh tương-tự ấy, thì văn chương viết ra tất dễ nhiễm những tư tưởng Lão - giáo. Mà thực vậy, trong hầu hết văn thơ của hai cụ, ta thấy nhan nhản những ý tưởng huyền bí ở quyển Đạo đức-kinh.

Như về cái thuyết tự nhiên và yên phận có những câu :

Cơ mầu Tạo hóa mặc tự nhiên ...
Yên phận thì hơn hết mọi điều ...
Hay yên thửa phận ấy nên vui
Dù hay phận nhỏ mới yên phận

(NGUYỄN-BỈNH-KHIÊM)

Gặp sao hay vậy dám đành hanh,
Giữ phận thằng cùng phải biết thân....

(NGUYỄN-CÔNG-TRỨ)

Cũng như đức Lão-tử, hai cụ đều tán tụng cảnh nghèo

https://tieulun.hopto.org

hèn, và không lấy giầu sang làm đáng trọng. Vả theo đạo tự nhiên thì nghèo cũng thế mà giầu cũng thế, thì sang cũng vậy mà hèn cũng vậy, cũng như nghe lời khen chẳng mừng, nghe lời chê, chẳng giận.

Lành dữ khen chê cũng mặc ai !

(NGUYỄN-BỈNH-KHIÊM)

Khen chê thôi cũng gác ngoài tai.

(NGUYỄN-CÔNG-TRỨ)

Vì thế cho nên đối với lời bình phẩm của người đồng thời, hai cụ đều dửng dưng lãnh đạm, chỉ đem hai chữ « **nhịn** » và « **mặc** » trả lời lại một cách yên lặng mà thôi ;

Mọi điều nhân ngã **nhẫn** *thì qua*

(NGUYÊN-BỈNH-KHIÊM)

Muôn sự cho hay nhịn cũng qua

(NGUYỄN-CÔNG-TRỨ)

Dù được dù thua ai mặc ai ...
Dù kém dù hơn ai **mặc** *ai*
Nhưng nhưng mọi sự gác ngoài tai

(NGUYỄN BỈNH-KHIÊM)

Đã thế thời thôi thôi **mặc** *thế*

(NGUYÊN-CÔNG-TRỨ)

Dù thế nào cũng mặc, chỉ nên đợi và tin ở mệnh trời:

Mệnh ở trời há phải cầu ...
Được thua phú qui đều thiên mệnh,
Chen chúc làm chi cho nhọc nhằn.

(NGUYÊN-BỈNH-KHIÊM)

Đi lại chẳng qua thời với mệnh
Cũng đừng thắc mắc chớ lo lường ...
Vận mệnh khi may đen hóa đỏ ...
Lúc đạt chẳng qua nhờ vận mệnh

(NGUYÊN-CÔNG-TRỨ)

×

https://tieulun.hopto.org

Hai cụ cùng sinh ở buổi giao-thời, cùng ưa cái triết lý tự-nhiên của đạo Lão, thế mà đối với cuộc sinh hoạt của đời người có một quan niệm trái ngược nhau. Ta cũng đừng lấy làm lạ ! Chỉ vì cụ NGUYÊN-BỈNH-KHIÊM thì không những đã tiêm-nhiễm những tư-tưởng cao siêu của Đạo giáo, mà còn muốn sống theo như nhà hiền-triết thủy tổ đạo « Vô-vi ». Trái lại, cụ NGUYÊN-CÔNG-TRỨ thì tuy cũng nhận ra rằng đời người chỉ là một giấc mộng, nhưng không hề lấy đạo Lão làm phương châm xử thế.

Vì thế nên lúc hai cụ còn hàn vi, thì cụ NGUYÊN-BỈNH-KHIÊM yêu mến cảnh nghèo, đặt cảnh nghèo đứng ngang hàng với cảnh giầu.

Giầu hai bữa khó hai niêu,
Yên phận thì hơn hết mọi điều

Vả theo đạo Lão, nên cụ cho những vật ở trên trần đều không phải của ta thì ta giữ làm gì.

Nào của nào chăng phải của ta

Còn cụ NGUYỄN-CÔNG-TRỨ tuy sống trong cảnh nghèo, cụ không hề ta thán, oán giận, song cụ vẫn nghĩ tới cảnh giầu có sau này, nghĩa là cụ vẫn chứa chan hy vọng ở tương lai :

Giời đâu riêng khó cho ta mãi.

Tưởng tới tương lai, nên đối với hiện tại cụ không chán nản, vẫn vui cười mà ca tụng (ca tụng đùa) cảnh nghèo bằng một câu thơ mạnh mẽ :

Vốn hễ anh hùng mới có nghèo

Câu thơ này đủ tỏ cho ta biết rằng cụ NGUYỄN-CÔNG-TRỨ chuộng cái tính cách anh hùng. Cụ cho rằng không cứ lúc lên mới anh hùng, mà lúc xuống cũng anh hùng. Là vì, đối với chữ Tài, cụ như có duyên có nợ, nên Trời bắt đời cụ thăng trầm mãi cho cụ có dịp rở hết tài ra. Vả cụ lại vẫn tự nhận là người có tài.

Trời đất cho ta một cái tài.

https://tieulun.hopto.org

Không những cụ tự nhận là có tài, mà cụ lại cho đời người toàn là ảo mộng cả, chỉ trừ có cái tài là đáng kể mà thôi :

Trong trần thế thiệt là giả cả,
Dứt tài tình chẳng uổng lắm du!

Trái lại, cụ NGUYỄN-BỈNH-KHIÊM, thì lúc đã đậu trạng-nguyên, làm đến quận-công trong vòng có tám năm trời, thế mà không những không hề hé môi khoe tài với ai, mà đối với chữ tài cụ chỉ có giọng chê bai khinh bỉ. Có lẽ vì tư tưởng cụ nhiễm đạo Lão quá, không cho ở đời có cái gì cao, cái gì thấp, cái gì lớn, cái gì bé, cái gì hơn, cái gì kém, nên không cho là ai có hơn ai chăng ?

Làm người chớ thấy tài mà cậy...
Dẫu có tài hơn chớ cậy tài...
Hễ kẻ anh hùng những cậy tài...
Ở thế đừng tranh đứng trượng-phu.

X

Nhưng hai nền triết học của hai cụ trái ngược nhau nhất là ở cái khái niệm của hai cụ về chữ « **nhàn** » và chữ « **danh** ».

Toàn tập văn thơ cụ TRẠNG TRÌNH nhiễm có độc một vị, là vị nhàn. Đối với cụ, đời người chỉ có một nghĩa một tính chất là Nhàn, cũng như cái nghĩa vô-vi là căn bản của đạo Lão.

Cụ nuôi cái thân cụ bằng một chữ nhàn.

Được nhàn ta xá dưỡng thân nhàn.

Cụ cho rằng không biết nhàn thì không thể nếm được mùi sơn giã ; cái thân không nhàn thì không thể hưởng được hạnh phúc ở đời :

Thân nhàn, phúc mới lại về nhàn

Nói tóm lại cái nhàn của cụ chỉ là sự « vô vi » của đức Lão-tử :

Rỗi nhàn thời ấy tiên vô sự.

https://tieulun.hopto.org

Còn cái nhàn của cụ NGUYỄN-CÔNG-TRỨ ? Cụ cũng thích nhàn, và nhận rằng :

Trời riêng cho một cuộc nhàn.

Nhưng cái nhàn đối với cụ chẳng qua chỉ là những úc nghỉ ngơi chốc lát trong một đời sinh hoạt náo nhiệt mà thôi. Xuốt đời ráng sức làm việc cho đời còn biết nhàn là gì. Thế cho nên gặp lúc nào nhàn thì hãy biết được nhàn, chứ ;

Người nhân thế muốn nhàn sao được.

Thôi thì cũng :

Tri nhàn tiện nhàn (chứ) *đãi nhàn hà thời nhàn* ?

Cụ ngờ rằng chữ nhàn có lẽ không thể có ở trên trần được đến nỗi cụ tự hỏi :

Chữ nhàn là chữ làm sao. . ?

Thì ta cũng đem câu ấy ta hỏi lại hai cụ xem ;

Chữ nhàn là chữ làm sao ?

Tất các cụ đều trả lời : « nhàn là gác danh lợi ra ngoài tai mà vui chơi cùng phong nguyệt. . . . »

Phải ! nếu cứ ỳ ra không làm gì, không thích gì, thì nhàn mà làm chi ? Ấy chính sự biết hưởng cái nhàn ấy nó phân biệt lắm nhà ẩn dật với đấng anh hùng. Cũng chơi giăng, chơi gió, chơi tuyết, chơi hoa, cũng cầm kỳ thi họa mà đối với nhà ẩn dật thì chỉ là tiếng nhạc ôn hòa êm ái ở dưới cơn gió thoảng lúc đêm thanh mà đối với kẻ anh hùng thì thành ngay một cuộc « chơi cho phỉ chí tang bồng »

Những cảnh vui chơi nhã nhặn của nhà ẩn dật chỉ là « ba gian am quán » « chốn cũ điền viên » cùng là :

Giang san tám bức là tranh vẽ,
Hoa cỏ tư mùa ấy gấm thêu.

Các thú vui thì chỉ là những thú vui êm đềm.

Ba quyển đồ thư thu nặng túi,
Một thuyền phong nguyệt, chở đầy then.

Vả nhà ẩn dật có cần gì cảnh đẹp mới đủ vui thú. (Thiết tưởng ở vùng bể khắp hạt Vĩnh-bảo còn có cảnh gì

https://tieulun.hopto.org

làm được đẹp mắt khách du). Nhưng mà đối với nhà hiền triết thì thiếu gì cảnh hữu tình ;

Nào những lúc :

Đêm đợi trăng lồng bóng trúc,
Ngày chờ gió thổi tin hoa.

nào những khi ;

Bàn cờ cuộc rượu vầy hoa trúc,
Bó củi cần câu chốn nước non.

Nói tóm lại, khi trong bụng đã chứa sẵn chữ nhàn thì không cần có núi cao, hồ rộng mới đủ vui thú, chỉ ngâm vịnh cho nên cảnh hữu tình mà thôi.

Ấy cái cảnh nhàn của cụ NGUYỄN BỈNH KHIÊM chỉ quanh quẩn trong có mấy tổng con con.

Đem so sánh với cái cảnh bát ngát nó bao bọc những cuộc vui ngang tàng của cụ NGUYỄN-CÔNG-TRỨ thì một giời một vực : năm nay cụ hát ả đào ở tỉnh Hải-dương, năm sau cụ chơi thuyền ngắm trăng ở vùng sông Hương núi Ngự, chẳng bao lâu cụ lại thung thăng đùa bỡn với bọn hầu non ở miền Hà-tiên, Gia-định. Những cuộc vui của cụ cũng lãng mạn như công nghiệp của cụ.

Thôi thì chẳng có một thứ gì là cụ không nếm qua, chẳng một cảnh đẹp nào là cụ bỏ không thưởng thức.

Liễu tía, đào hương, mai trắng trắng,
Lan tươi, huệ tốt, lý xanh xanh.

Mỗi thứ đẹp một vẻ, hơn người là ở chỗ biết phân biệt những vẻ đẹp ấy :

Hoa với khách như đà có hẹn,
Ưa mầu nào mầu ấy là xinh.

●

Xem những bài thơ tả về những cuộc chơi của cụ NGUYỄN-CÔNG-TRỨ, ta như có cái cảm tưởng này : « Cụ

https://tieulun.hopto.org

gặp lúc nào nhàn rỗi là cụ chơi vội chơi vàng ». Thực là khác hẳn với những cuộc chơi êm đềm của cụ NGUYỄN-BỈNH-KHIÊM.

Là vì đối với *công-danh* khá niệm của hai cụ khác nhau.

Cụ NGUYỄN-BỈNH-KHIÊM thì sau khi làm quan được 8 năm, cáo lão về nhà, gác hẳn danh lợi ra ngoài tai. Cụ cho là :

Giữa đám công danh ải phải lụy,
Đường danh lợi có chông gai.

vì thế cho nên cụ :

Mấy đường gai góc biếng đua tranh.

Đã không cần đua chen với đời thì thiếu gì thời giờ nhàn rỗi, chẳng chơi lúc này, chơi lúc khác, đi đâu mà vội.

Còn cụ NGUYỄN-CÔNG-TRỨ thì xuốt đời loay hoay với sự nghiệp. Gặp được lúc nào hơi nhàn rỗi thì chơi vội chơi vàng, công việc bề bộn phút chốc đã đến liền ngay bên cạnh. Chẳng thế mà trong khi đánh giặc, được lúc rảnh việc binh, cụ cũng đem ả đào vào chùa mà trống hát.

Song ta cũng đừng tưởng cụ ham công danh đến nỗi mất ăn kém chơi như thế. Đối với công danh cụ cũng nhiều khi chán nản :

Lợi danh đường nhục phải nên kinh
Chen chúc lợi danh đà chán ngắt

Nhưng mà bất đắc dĩ cụ chen chân vào chốn công danh đó thôi. Vì cụ cho rằng, đã sống làm người là bổn phận

ó ự-nghiệp công-danh ;

Nhập thế cục bất khả vô công nghiệp . . .
Mà chữ danh liền với chữ thân
Thân đã có at danh phải có. . . .

https://tieulun.hopto.org

Vẫn biết có danh là có lụy, có gian truân, nhưng mà :

Quân tử khôn từ chốn đá đanh.
Đã mang tiếng đứng trong trời đất,
Phải có danh gì với núi sông.

Ưa danh, không phải là cụ muốn hơn người, song cụ chỉ muốn như mọi người mà thôi, vì :

Thùy năng thế thượng vô danh lợi...
Cái công danh là cái nợ lần...

Vả cụ :

Cũng rắp điền viên vui thú vị,

Nhưng mà :

Trót đem thân thế hẹn tang bồng :

Vì rằng :

Một mình đã vì dân vì nước,
Túi kinh luân từ trước để nghìn sau.

Hai câu này thực đã tả rõ cái công nghiệp của cụ. Cái tài kinh-luân của cụ thực nghìn sau cũng không mai một. Hai huyện Tiền-hải, Kim-động còn mãi mãi thì cái "*danh*" cụ cũng còn mãi mãi.

X

Rút lại, hai nền triết-học của hai nhà đại thi sĩ Việt-nam có vài chỗ giống nhau, nhưng rất có nhiều chỗ trái ngược nhau. Ta có thể tả tính chất hai nền triết-học ấy bằng hai chữ « Tĩnh » và « Động ». Một cụ, vì thích tĩnh, nên xuốt đời chỉ chăm chú có một chữ « *Nhàn* » ở nơi « ẩn dật » còn một cụ vì ưa động nên trong vòng 30 năm, từ Lạng-Sơn cho tới Hà-tiên chỉ theo đuổi có một chữ « *danh* » để lưu lại hậu thế.

T. K. GIƯ

---

https://tieulun.hopto.org

THÂN THẾ VÀ VĂN CHƯƠNG
HAI ÔNG HỌ CAO

II

Il s'en va errant sur la terre,
que Dieu guide le pauvre exilé.

Lamennais.

Lang thang vơ vẩn trên đường,
Lưu ly bao quản tuyết sương lạnh lùng !
Trêu ngươi chi mấy Hóa-công,
Thân kia sao hẫm vào trong cuộc này.

Mân châu

Còn lại thân thế ông Cao-bá Nhạ tức là nhắc lại một đoạn thảm sử của ông. Tôi còn nhớ trong bài Tự-tình ông có câu :

Nhân gian ai kẻ thương tình,
Trăm năm công luận phẩm bình về sau.

Người bình phẩm ông không nên thấy ông xa vào con đường tù tội đã vội cho ông là kẻ bạn thần. Không, ông còn lưu lại cho ta một bài tự tình, nhờ nhờ trung hiếu, vậy ta bàn đến thân thế cùng văn-chương của ông cần lấy « công luận » làm phương trâm, trước là gỡ nỗi oan của người xưa, sau là nhắc lại cho quốc dân một nhà văn-sĩ có tài mà ít người biết đến.

Từ khi họ Cao gặp cơn gia biến, sách vở mất cả, còn sách ngoài không thấy nói gì đến, tài liệu của chúng tôi vì thế không được nhiều, dưới đây xin phác qua cái thân thế, còn mong độc-giả chư-tôn bổ khuyết cho (1).

---

(1) Những tài liệu của chúng tôi về ông Cao-bá-Nhạ chỉ có một vài đoạn Tự tình và vài câu chuyện người làng kể lại.

https://tieulun.hopto.org

Ông Cao-bá-Nhạ con cả ông Cao-bá-Đạt là cháu gọi ông Cao-bá-Quát bằng chú. Thân phụ ông có chân cử nhân được làm quan kinh rồi cải bổ tri - huyện huyện Nông-cống, tỉnh Thanh-hóa. Khác hẳn ông Quát, quan huyện Nông-cống cai trị dân có nhiều chính tích : nào mở mang việc học, khuyến khích nghề làm ruộng, nã bắt trộm cướp, nhân dân toàn hạt điều nhờ ông được an-cư lạc-nghiệp. Cái thanh danh ông quan « phụ-mẫu » ấy đã lừng lẫy một thời. Ông Nhạ sinh năm nào không thấy chép, chỉ biết ông theo cha ra chỗ làm quan và là một người con rất hiếu. Đồng thời với ông, các cậu « ấm » con nhà các quan khác chỉ miệt mài vào sự ăn chơi : nào « chó săn, gà chọi » nào « trà đình tửu điếm », ông sinh trưởng dưới cái gia pháp tối nghiêm, trong cái hoàn cảnh thanh bạch, ngày ngày chỉ biết làm bạn với bút nghiên, trí những mong :

Chim hồng mong chắp cánh mây,
Năm xe kinh sử một tay vẽ vời.

Môn phong ấy, tài học ấy, cái bước đường đời thật chứa chan bao nhiêu hi vọng.

Tuy ông lập trí đã kiên, nhưng lúc nhàn hạ đối với phong cảnh chỗ huyện lỵ cũng không đến nỗi vô tình, người học trò « thanh nhã » ấy, ngoài việc bút nghiên có lúc ngao du sơn-thủy, mượn tình mây nước để gửi cái tâm sự mình, cho nên :

Nước Châu-thủy đầy chàn buổi sáng,
Mây Na-sơn bảng lảng ban chiều.

là những cảnh ông nhìn không chán mắt, rồi ngày ấy qua ngày khác cái đời học trò của ông có vẻ bình-tĩnh thảnh-thơi.

×

Ông Thánh-Thán có câu « Tạo hóa ghét người được chọn đủ điều, người được điều nọ mất điều kia, cho nên sinh cho một phần tài tình lại bắt chịu một phần nghiệt trướng ». Ông Cao-bá-Quát vừa kéo cờ khởi loạn ; Triều-

https://tieulun.hopto.org

đình sai quan ra bắt ngay ông Đạt. Than ôi ! đất bằng sóng giậy, cha già lâm nạn, nghĩa con phải theo, ông Đạt sợ không còn ai hương lửa cho họ Cao, bắt tên lão-bộc nhân lúc bối rối đem ông Nhạ chốn đi.

Gạt nước mắt lên đường, ông Nhạ vĩnh biệt cùng Quan huyện Cao từ đấy. Thân học trò ở trong bốn vách nhà có đi đâu nay gặp cơn gia biến đã không được cùng cha sớm tối, ông đành nén lòng, chân bước ra đi rồi trốn tránh như một tên cường đạo ;

Gập ghềnh từng bước gian nan,
Một vùng khách địa muôn vàn thương tâm ;
Lòng hiếu dưỡng trăm năm đã lỡ,
Lời di-danh hai chữ còn mang.

Một mình đất khách, thay tên, cải họ, lúc ăn mặc nhà sư, khi làm thày địa lý, lang thang hết tỉnh này qua tỉnh khác, có phen nghĩ đến gia tình, tưởng đến thân thế, tâm sự này biết sẻ cùng ai ! Muốn khóc, khóc không ra tiếng, khóc với ai, chung quanh ai người quen thuộc, cái khổ tâm của mình đành :

Thu nước mắt gia tình biếng cạn,
Thấm mồ-hôi vận hạn lâu qua.

« Sẻnh nhà ra thất nghiệp », biết bao phen chôi nổi, mãi về sau đi lần đến hạt Mỹ-đức (tỉnh Hadông) là một nơi sơn cước hẻo lánh, thổ dân đều người mán không biết tiếng kinh. Thôi, đi mãi biết đâu là nhà, tìm mãi biết ai thân thích, dẫu nơi rừng rú núi non nhưng khả dĩ dung thân được, ông cũng đành chú chân cho yên phận. Cái bước gian nan ông vừa qua tuy có đau đớn ê-chề, rồi dần dần ông nương nhờ đất khách lâu ngày cũng tự thấy quen quen, quen rồi sinh lòng quyến luyến.

Người mến cảnh giang hồ nên thú,
Cảnh yêu người, tân chủ phải duyên.
Lần hồi trong tám chín niên,
Gối nhàn tạm chợp, mối phiền tạm khuây.

https://tieulun.hopto.org

Ở Mỹ-Đức được gần chín năm, ông náu hình, ẩn bóng, tạm gác sự phiền muộn, tự đặt mình vào cõi hư vô, ngày ngày chỉ :

Vườn riêng, lấy cỏ cây làm bạn,
Nằm giài, xem yến nhạn bay quà.

Ngoài cái thú nhàn tản ẩn giật, có khi ông ngâm vịnh làm khuây, rồi :

Tráp Vĩnh Thuc, tay phong tay mở,
Tập Thiếu Lăng, câu lựa, câu ngâm.

Ở vào cảnh giang hồ, ngâm lại thơ Đỗ Phủ, càng sinh ra nhiều tình cảm. Phần thương cha, không biết còn mất thế nào, phần thương mình, quê người chôi nổi, biết bao giờ cha con đoàn tụ ; việc đời thay đổi thật khôn lường ; nào bữa qua con quan huyện, nay đã thân tội tù, ông ngao ngán cho cái « thế sự thăng trầm » « nhục vinh vinh nhục » nghĩ rồi cũng liều nhắm mắt phó cho con Tạo vần soay :

Thờ ơ thân thế phù trầm,
Khi dong trước gió, khi nằm dưới giăng ;
Khuôn tạo hóa dẫu rằng phong sắc,
Nợ phù sinh phó mặc bi-hoan.

Giăng trong, gió mát là hai kho vô tận của Giời đất có thể làm cho quên được kiếp phù sinh, quên được đời ảo mộng ; ông muốn thoát ly thói thường tình vì ông nếm chải mùi đời đã lắm. Những lúc gió lồng trước ngõ, giăng chiếu ngoài hiên, chiều hôm tịch mịch, mây bạc xa xa lòng ông lại như thổn thức, bùi ngùi nhớ chốn cố hương :

Phần du nẻo Bắc ngừng trông,
Nước non cách mấy, mươi trùng xa xa.

Hết cố hương, đến gia đình, hai mối cảm động đã bao phen làm ông phải sụt sùi giọt lệ, có lúc muốn nghiêng bầu mực, viết mấy câu huyết tính, nhưng :

https://tieulun.hopto.org

Câu lữ cảm, lệ hòa nét mực,
Chữ gia tình, thấm tắt lòng son.

Có phen ông đã sinh lòng mong mỏi, hi vọng triều-đình ân xá cho :

Lối oan trót mấy năm giòng,
Ngày mong chữ gấm, đêm mong chiếu vàng.

Cái mọng ân-xá càng xa thời lòng ông còn hi vọng. Ví nếu triều-đình thấu sét cho ông, cho ông qua khỏi cái bước lao lung, có nhẽ ông cũng nhủ lòng :

Thôi dĩ-vãng đã không kéo lại,
Còn tương-lai liệu phải đền bồi.

Dĩ vãng nhà ông thật không ra sao, còn về phần ông cái tương-lai, cho nên ông mong nhà vua tha tội, rồi có lẽ ông sẽ đem hết tài kinh luân để gỡ lại cái « tai tiếng » trong nhà ;

Để tiên tổ ngậm cười chín suối,
May gia khương còn nối về sau

Cái hi-vọng của ông đến đây đã thành thất vọng

X

Một ngày ông đang ngồi giậy học năm ba đứa trẻ gần đây, bỗng đâu một bọn lính tuần ập đến bắt, chói, rồi điệu đi.

Năm ba kẻ thước người hèo,
Ngõ Nhan lôi cái đan biều đập tan.

Lạ gì những thói sai nha đi đến đâu là tàn khốc đấy. Cái nỗi chua sót của ông Nhạ lúc ấy bút nào tả ra cho hết. Ông ra khỏi thảo trang nhìn lại góc vườn hoa cỏ cũng vì ông như tỏ tình dan-díu :

Lay ngọn cúc gió dằn lăn-lóc,
Thấm cành mai sương khóc chan hòa.
Trông hoa đau đớn cùng hoa,
Ai ngờ từ đấy hoa ra vô tình.

https://tieulun.hopto.org

Phong trần khi trước hầu qua, tới nay lại gặp bước phong trần nữa. Từ hạt Mỹ-Đức ông bị giải lên tỉnh cái quang cảnh :

Gông ba thước đã bầy nên nợ,
Cũi một gian khéo giở ra trò ;
Mới qua là kẻ văn nho
Bỗng nay đổi giạng tù đồ bởi đâu.

Đi đến làng nào, sóm nào, dân sự cũng súm vào xem, có kẻ biết là con quan huyện Nông-cống thời ngậm ngùi ái ngại, kẻ không biết tưởng là trộm cướp lại được điều mỉa mai :

Phong tao ra dạng con người,
Dịu dàng nét mặt ra loài văn-nhân ;
Nỡ đầy đọa phong trần nặng kiếp,
Để tơ vương oan nghiệp lạ đời.

Ngồi trong cũi nghe thiên hạ phẩm bình, ông chỉ làm thinh ; ông cũng biết rằng trong đám người đứng kia, kẻ thương mình, biết tâm sự mình rất hiếm vậy.

Ông yên tâm rằng nhà vua bắt tất đem làm tội, nào ngờ nay giải sang tỉnh Đông lấy cung, mai đưa sang tỉnh Bắc đối chất :

Nay phó xuống Đông Thành tạm trú,
Mai truyền sang Bắc lộ đuổi ra.

Một gông, một cũi, mặt văn nhân giầy dạn với phong sương, có lúc ông thương mình cũng phải than rằng :

Thân sao như gánh hàng hoa,
Sớm qua chợ sớm chiều qua chợ chiều.

Một ngày giải ông sang tỉnh Bắc-Ninh, ông rất là đau sót, nhất là lúc qua đò Bồ-Đề (sông Nhị-Hà) lên bến Ái-Mộ (Gia-lâm) nhìn lại làng xưa, kìa :

Dâu cao thấp, qua ngàn bến Ái,
Cây mău thưa, ngảnh lại huyện Gia.

Cái hình ảnh chỗ cố hương như hiện ra trong trí nhớ ông, ông chỉ ngậm ngùi nhớ tiếc :

https://tieulun.hopto.org

Thương tâm, này nước non nhà,
Cảnh còn như cũ người đà khác xưa.

Qua cố hương không ai han hỏi, trong lòng trăm nỗi thê lương, muốn lấy cảnh vật giải phiền, nhìn ra chỉ thấy :

Ô chếch chếch xế ngang non bạc,
Sếu xa xa bay lạc ngàn xanh.

rồi đến :

Giời hầu tối hơi lam giục giã,
Mây kéo cơn tầm tã xa mưa.
Ơn trên thấm thía cho chưa ?
Ơn trời trước đã mau thưa đượm nhuần.

Phải, cái oan của ông họa may chỉ nhờ ông xanh kia đem cái ơn « mưa móc » để « đượm nhuần » gột lại cái tấm lòng trinh-bạch. Nhưng người « tài tình » còn vướng cái phần « nghiệt-trướng » ; thân ông còn chịu bước lưu ly.

×

Ông Cao-bá-Nhạ bị giam ở tỉnh Bắc ít lâu rồi đem phát-vãng không biết về sau sống chết thế nào, tôi tìm không thấy sách nào nói đến.

Cái thân thế của hai ông họ Cao chép đến đây xin ngừng bút. Còn nhớ câu phương-ngôn " đời cha ăn mặn, đời con khát nước » ví phỏng khi trước ông Quát cũng ôn hòa, hiền hậu như ông Đạt thời sao gây ra cuộc gia-biến này, có kẻ bảo rằng « ác giả ác báo » củu ông Quát vì ông làm giặc giết hại nhiều người nên cái oan báo vào trong nhà, đều ấy cũng chưa gọi là đúng. Cái cớ làm cho nhà họ Cao tan nát là tính « ngạo mạn » của ông Quát đấy thôi.

TIÊN-ĐÀM

---

https://tieulun.hopto.org

QUỐC-VĂN BÌNH-GIẢNG

Hoạn-Thư ghen

Vốn dòng họ Hoạn danh gia,
Con quan Lại-Bộ tên là Hoạn-Thư.
Duyên Đằng, thuận nẻo gió đưa,
Cùng chàng kết tóc xe tơ những ngày.
Ở ăn thì nết cũng hay,
Nói điều giàng buộc thì tay cũng già !
Từ nghe *vườn mới thêm hoa*,
Miệng người đã lắm, tin nhà thì không.
Lửa tâm càng giập càng nồng,
Giận người *đen bạc* ra lòng trăng hoa :
« Ví bằng thú thật cùng ta,
« Cũng dong kẻ dưới, mới là lượng trên !
« Dại chi chẳng giữ lấy nền,
« Tốt chi mà rước tiếng ghen vào mình ?
« Lại còn bưng bít giấu quanh
« Làm chi những thói trẻ ranh nực cười !
« Tính rằng cách mặt khuất lời,
« Giấu ta, ta cũng liệu bài giấu cho !
« Lo gì việc ấy mà lo !
« Kiến trong miệng chén có bò đi đâu ?
« Làm cho nhìn chẳng được nhau !
« Làm cho đầy đọa cất đầu chẳng lên !
« Làm cho trông thấy nhỡn tiền,
« Cho người *thăm ván bán thuyền* biết tay ! »

https://tieulun.hopto.org

Nỗi lòng kín chẳng ai hay,
Ngoài tai để mặc gió bay mái ngoài.
Tuần sau bỗng thấy hai người,
Mách tin, ý cũng liệu bài tân công.
Tiểu-thư nổi giận đùng-đùng :
« Gớm tay thêu dệt ra lòng trêu ngươi !
« Chồng tao nào phải như ai ?
« Điều này hẳn miệng những người thị-phi ! »
Vội-vàng xuống lệnh ra uy.
Đứa thì vả miệng, đứa thì bẻ răng.
Trong ngoài kín mít như bưng,
Nào ai còn dám nói năng một lời !
Buồng đào khuya sớm thảnh thơi,
Ra vào một mực nói cười như không.

NGUYỄN-DU (*Truyện Thúy-Kiều*)

●

Chú thích. - *Duyên Đằng* : là duyên may mắn gặp nơi sung sướng. Theo câu thơ cổ : « Thời lai phong tống Đằng-vương các » (Vận đến nơi, gió đưa vào gác vua Đằng). — *Vườn mới thêm hoa* : nghĩa bóng là chồng mới lấy vợ lẽ. *Lửa tâm* : lòng ghen tức nồng nàn bồng-bột như lửa. — *Đen bạc* : là thay đổi bất nhất, theo câu « thay đen đổi trắng » (*bạc* đây nghĩa là trắng : bạc đầu) ; không nên lẫn với chữ « đơn bạc » nghĩa là mỏng mảnh. không hậu. — *Thăm ván bán thuyền* : theo câu tục ngữ « Mới thăm ván đã bán thuyền », ý nói có mới nới cũ.

●

Giảng nghĩa. — Đoạn này tả nỗi ghen của Hoạn-Thư, thuộc về thể văn vẽ người (portrait). Hoạn Thư là một vai đàn bà ghen trong truyện Kiều. Nhưng ghen cũng ba bảy đường : có thứ ghen nóng nẩy vội vàng, có thứ ghen nham hiểm độc địa. Hoạn-Thư vào hạng thứ hai này.

https://tieulun.hopto.org

I Nói về dòng dõi và tâm tính Hoạn-Thư (6 câu trên). — a) Nàng là con nhà danh giá nền nếp: con quan Lại-bộ, gặp duyên may lấy chàng Thúc đã lâu.

b) *Ở ăn thì nết cũng hay,*
Nói điều dàng buộc thì tay cũng già !

Cả cái tâm tính Hoạn-Thư là thu lại trong hai câu này. Cứ đấy thì nàng không phải là người tầm thường hèn hạ mà là một người *khôn ngoan* tến điều, *đanh thép* có một : biết đường ăn nói, biết điều phải chăng. mà thao-lược cũng có, mưu mô cũng nhiều.

II. Nói về tính-tình chí-ý nàng lúc bấy giờ (17 câu dưới). — Nhưng cái tâm tính ấy nếu cứ ở cảnh *thường* thì cũng không lúc nào biểu-lộ ra được, tất phải gặp một cảnh *biến* mới phát hiện ra, nghĩa là có gặp việc mới biết người vậy. Cảnh biến của Hoạn-Thư đây là gì ? Là chồng mới lấy vợ lẽ mà giấu không cho mình biết.

a) Con người như thế gặp việc như thế thì tính tình tư-tưởng ra làm sao ?

Lửa tâm càng giập càng nồng.

Nỗi căm tức thật nồng nàn lắm, cố nén cũng không được.

Nhưng Hoạn-Thư là một người vừa khôn vừa ngoan, nên dù máu ghen sôi nổi đến đâu cũng không làm cho nàng mất trí phán-đoán quên điều nghĩa-lý, lẽ phải chăng được ; nàng vẫn biết rằng làm thân đàn bà không nên chuốc lấy tiếng ghen vào mình mà giá chồng thú thật niềm riêng thì mình cũng dong-thứ cho kẻ dưới.

b) Bởi khôn ngoan nên thâm-thiềm, thâm-thiềm mới nghĩ ra cái mưu độc-địa giết người không dao. Mưu ấy là mưu gì ?

Giấu ta ta cũng liệu bài giấu cho.
. . . . . .
Làm cho nhìn chẳng được nhau,
Làm cho đầy đọa cất đầu chẳng lên.

https://tieulun.hopto.org

Làm cho trông thấy nhãn tiền,
Cho người thăm ván bán thuyên biết tay!

Mấy câu đó thực là cực tả nỗi hờn giận của nàng và cái mưu hiểm-độc nàng sắp ra tay thi hành để cho bõ cơn ghen ấy. Đọc mấy câu ấy ta cũng đoán trước được cách nàng hành động sau này mà đem các công việc nàng trù tính xếp đặt về sau đối-chiếu với mấy câu đó thật hợp nhau như hệt.

III. Nói về cách nàng cử chỉ (14 câu cuối).— Đã nghĩ ra cái mưu nham-hiểm độc-địa ấy mà muốn thi hành cho đến được, tất cách cử chỉ cũng phải khôn khéo khác người. Giá một người đàn bà có tính nóng nẩy thấy người đến mách chuyện chồng mình tất hớn hở chào mời, vui lòng chịu chuyện, rồi máu ghen sôi sục, bao nỗi hờn giận căm tức đem ra mà thổ lộ cùng người cho hả lòng thỏa dạ. Nàng thì không thế:

Nỗi lòng kín chẳng ai hay,
Ngoài tai để mặc gió bay mái ngoài.

Mưu càng thâm càng phải giữ kín. Có kín đáo việc mới thành, nếu thổ lộ ra việc tất hỏng. Bởi thế có người đả động đến chuyện chồng thì mắng át đi, không những mắng át đi lại ra oai trị tội để làm gương cho kẻ khác, thành thử:

Trong ngoài kín mít như bưng,
Nào ai còn dám nói năng một lời!
Buồng đào khuya sớm thảnh thơi,
Ra vào một mực nói cười như không.

Trong lòng như lửa cháy, trong trí như máy móc mà người ngoài chẳng ai biết tới, chính mình vẫn ung-dung như không. Thật nham - hiểm thay! thâm độc thay!

●

Phê bình.— Đoạn văn tả người này thật là rất khéo. Văn tiểu-thuyết là cốt kể sự hành-động của một người hoặc

https://tieulun.hopto.org

nhiều người, mà muốn hiểu cách hành động của các vai trong chuyện, phải thuộc tâm-lý của các vai ấy, nên nhà làm tiểu thuyết phải tả các vai chủ động hay phụ động. *Tả người để cho hiểu việc*: mục-đích và phạm-vi lối văn tả người trong tiểu thuyết là thế. Cụ Nguyễn-Du tả nàng Hoạn-thư trong đoạn này thật là rạch ròi chí-lý, khiến cho ta đọc nốt quyển truyện đến những chỗ kể việc của nàng, nào khi sai Khuyển Ưng bắt Kiều, nào lúc bắt Kiều ra mời rượu gẩy đàn (*đờn*) trước mặt Thúc-Sinh, lại khi bắt gặp chồng với tình nhân ở «gác viết kinh», cả đến lúc đối đáp với nàng Kiều để gỡ tội, một cách hành động nào, một điều thi-thố nào của nàng mà đem tâm lý cụ đã khám phá trong đoạn này soi vào thì đều thấy sáng rạng minh-bạch cả. Tả người đến thế là tuyệt-diệu.

DƯƠNG-QUẢNG-HÀM

MẤY LỜI KÍNH CÁO

Các ngài mua báo, ai chưa trả tiền, xin kíp gửi mandat về trả cho (nếu ngài nào ở xa nhà Bưu-Điện không tiện mua mandat, xin cứ gửi trả số tiền báo bằng timbres postes cũng được).

Đường xa góp sức, gánh nặng chung vai, mong các bạn vui lòng gửi ngay về cho. Đa tạ.

V. H. T. C.

HAI NHÀ THI-SĨ Ở NAM-KỲ VỀ ĐỜI TỰ-ĐỨC

ÔNG TÔN-THỌ-TRƯỜNG VÀ ÔNG PHAN-VĂN-TRỊ

VĂN HỌC TẠP CHÍ số 3 có đăng bài thơ vịnh « TÔN PHU-NHÂN QUI THỤC » của ông Tôn-thọ-Trường và bài họa của ông Phan-văn-Trị. Trong hai bài ấy có đôi câu khác với hai bài của ký-giả được biết. Hai bài của ông Nam-Giang đã chép đó và hai bài của ký-giả nói đây, không biết bên nào đúng với nguyên văn, vậy xin chép ra đây để chất chính cùng các bạn độc-giả.

TÔN PHU-NHÂN QUI THỤC

Cật ngựa thanh gươm vẹn chữ tòng,
Nghìn thu rạng tiết gái Giang-Đông.
Lìa Ngô bịn-rịn chòm mây bạc (1),
Về Hán trau tria mảnh má hồng (2).
Son phấn thà cam dày gió bụi,
Đá vàng chi để thẹn non sông.
Ai về nhắn nhủ Chu-công-Cẩn,
Thà mất lòng anh được bụng chồng.

TÔN-THỌ-TRƯỜNG

HỌA VẦN

Cài trâm xóc áo vẹn câu tòng,
Mặt ngã trời chiều biệt cõi Đông.

---

1) Nghĩa bóng = ý nói nhớ chúa cũ.
2) — — ý nói làm nên danh phận.

https://tieulun.hopto.org

Ngút tỏa đồi Ngô un sắc trắng,
Duyên về đất Thục đượm màu hồng.
Hai vai tơ tóc bền trời đất,
Một gánh cương thường nặng núi sông.
Anh hỡi Tôn-Quyền anh có biết,
Trai ngay thờ chúa gái thờ chồng.

PHAN-VĂN-TRỊ

* * *

Câu truyện ông Tôn-thọ-Trường cùng ông Phan-văn-Trị, ký-giả đã được nghe các bực cố lão thuật lại, nay xin nối theo bài ông Nam Giang để chia vui cùng các bạn độc-giả.

Các cụ truyền rằng ông Tôn-Thọ-Trường ra hàng cùng chánh-phủ Pháp là sự cực chẳng đã. Ấy vì gia-tình của tiên-sinh bắt buộc chứ không phải tiên-sinh muốn ra lập công danh. Khi tiên sinh ra làm quan với tân-triều, tiên sinh có làm một bài thơ vịnh « TỪ-THỨ QUI TÀO » để tả nỗi khổ tâm ấy.

TỪ THỨ QUI TÀO

Hiếu đâu dám sánh kẻ cày voi,
Muối sát lòng ai nấy mặn mòi.
Ở Hán còn nhiều rường cột vững,
Về Tào chi sá cỏ cây còi.
Mãng nghe tin mẹ khôn lưng chén,
Chạnh tưởng ơn vua biếng dục roi.
Chẳng đặng khôn Lưu đành dại Ngụy,
Thân nầy xin gác ngoại vòng thoi.

Bài này ông Phan-văn-Trị (Người tỉnh Vĩnh-Long, đậu Cử-nhân năm Kỷ dậu, Tự-Đức thứ hai) có họa vận, nhưng tiếc thay ký-giả biết được có 4 câu :

Đất Hứa nhớ thân sa giọt tủi,
Thành Tương mếnh chúa nhẹ tay roi
Về Tào miệng ngậm như bình kín,
Trân trọng lời vàng đáng mấy thoi.

https://tieulun.hopto.org

Bốn câu thơ đó đủ tỏ cho ta biết rằng khi ông Tôn mới ra làm quan cùng nhà nước Đại - Pháp, ông Phan vẫn không phản đối vì có lẽ ông Phan vẫn biết cái khổ - tâm của ông Tôn, và tin ở câu :

Chẳng đặng khôn Lưu đành dại Ngụy,
Thân này xin để ngoại vòng thoi.

của ông Tôn vậy.

Ông Tôn ra làm quan, buổi đầu thật không có chí giúp Tân - Triều. Nhưng ít lâu tiên - sinh thấy thế nước mỗi ngày mỗi suy ; giang - san tổ quốc đã vào tay người Pháp rồi cũng khó mà khôi phục. Ngày nay nếu các sỹ phu trong nước nhất định không chịu thần phục nhà nước Đại-Pháp, cứ nổi lên kháng cự, như thế đã chẳng ích gì cho dân mà lại còn thêm hại. Chi bằng ta hãy qui thuận với nước Pháp là một nước văn minh hơn nước ta bội phần, để nhờ người Pháp làm thầy hướng đạo dìu dắt con em theo cho kịp các nước giàu mạnh thời chẳng hơn ư ? Tiên sinh nghĩ thế bèn đổi chí hướng , đem sở học của mình ra giúp người Pháp và khuyên con em hết dạ trung thành với chánh-phủ Pháp để mưu cầu việc tương - lai.

Ông Phan thấy cách cử chỉ của ông Tôn như mới nổi lên công kích kịch liệt và cho ông Tôn là một người phản quốc.

Ông Tôn vì dân vì nước mà mang tiếng bất trung, tiên-sinh lấy làm khổ tâm lắm vậy. Tiên sinh có làm 10 bài liên-hoàn để bọc-bạch cùng quốc-dân nỗi niềm tâm sự của tiên-sinh, lời văn rất lâm-ly bi tráng. Ông Phan có họa vận đủ 10 bài để chế nhạo ông Tôn, lời lẽ rất cứng cỏi khắc ke. (20 bài ấy có người bảo rằng đã thấy đăng ở báo Nam-Phong cũ rồi, vậy nên xin miễn chép).

Ông Tôn tuy làm quan cùng Tân-triều, được Tân-triều hậu đãi, thân-danh nhờ đó mà được hiển-đạt mặc dầu, nhưng tấm lòng mến cố chúa vẫn không khuây.

https://tieulun.hopto.org

Tâm sự ấy tiên-sinh đã bày tỏ trong bài vịnh « Tôn-phu-nhân qui Thục » (đã chép trên kia). Nhưng câu kết bài ấy đã bị ông Phan chỉ trích, cho là bất chính, nên tiên-sinh vẫn mang tiếng bất trung cùng cố-chúa.

Ông Tôn làm quan đến Đốc-phủ-sứ (cho nên trong Nam gọi là Đốc-phủ Tường), mới về hưu. Khi về trí-sĩ ông Tôn có làm một bài thơ « Vịnh-Kiều » để ký thác ;

Mười mấy năm trời nhục rửa xong,
Sông Tiền-Đường đục hóa ra trong.
Mảnh duyên bình-lãng còn nong nả,
Chút phận tang-thương lắm ngại ngùng.
Chữ hiếu ít nhiều trời đất biết,
Cảnh tình nặng nhẹ chị em chung.
Soi gương thiên cổ thương mà trách,
Chẳng trách chi Kiều, trách hóa-công.

Các cụ lại truyền rằng, khi bình nhựt ông Phan cùng ông Tôn tuy vẫn bất bình nhau ; nhưng khi ông Phan tạ thế, ông Tôn rất lấy thương tiếc. Ông Tôn có làm bài thơ nhan là « BÁI-CÔNG KHÓC HẠNG-VÕ » để điếu ông Phan, lời văn thống thiết, ai đọc cũng phải cảm động :

BÁI-CÔNG KHÓC HẠNG-VÕ

Trăm hai non nước một gươm thần,
Hết giận thôi mà khóc cố-nhân.
Con mắt bốn ngươi nhìn với mắt,
Cái thân tám thước tủi cùng thân.
Bát canh Quảng-Võ ơn còn nhớ,
Chén rượu Hồng-Môn lệ khó ngăn.
Giọt lệ anh-hùng lau chẳng ráo,
Mặc ai rằng giả mặc rằng chân.

Q. T. (*Dalat*)

https://tieulun.hopto.org

MŨI TÊN ĐỘC

(NÀ THOỎNG ĐIAI)

TIỂU THUYẾT ĐƯỜNG RỪNG

Nguyễn-Lan-Khai SOẠN

Kính tặng
ÔNG BÙI-VỊ-NAM
Một bậc sư-hữu rất yêu trọng của tôi.
L. K.

I

Sau tết mồng ba

Dân đường rừng bắt tay vào việc cầy-cấy. Chỗ nào người và vật cũng mải mốt rộn ràng, bao nhiêu sức hoạt động bấy giờ rồn cả ra mặt ruộng nương. Chỗ này một bọn vung dựa phát bờ, chỗ kia dăm người tát nước vào sướng mạ. Xa ít nữa, lưỡi cày sáng nhoáng sấn sổ lật những vầng đất mỡ màng. Mấy con trâu vươn cổ choãi chân, hăng hái rật lưỡi cày tiến lên. Quất roi vun vút, bọn thợ này theo sau luôn miệng rục : « đi !.... vắt !... riệt !... » (1). Trên đồi cao. chẳng gượng nổi với lưỡi rìu sắc lém, cây nhớn cây con nối nhau đổ xuống ầm ầm....

Mặt trời lẫn sau lần mây trắng đục vần khắp bầu trời. Ánh nắng suyên qua kẽ mây thưa in lên cảnh vật cái sắc vàng loang lổ. Núi non xa vẽ lên nền chân trời màu bạch-yến những nét thiên-thanh trong vắt. Trận gió thơm chốc chốc thoảng qua, làm cho những búi cỏ danh còn đứng sót trên bờ ruộng gục đầu rền rĩ như có ý tiếc đời. Trước cái vẻ buồn của thiên-nhiên, hàng nghìn chim sáo kêu râm ran, họa theo tiếng người hò

1) Tiếng này dân mán dùng của ta.

https://tieulun.hopto.org

hét, như cùng sua đuổi cái vẻ ủ ê còn sót lại của những ngày đông giá rét.

Lúc đó trên một thửa ruộng bậc thang trênh vênh dựa lên góc đồi cao nọ, một anh chàng đương thúc dục con trâu mộng đen kéo chiếc cày lim nặng. Người còn trẻ tuổi và sức lực. Mình trần phô bộ ngực nở nang, và đôi cánh tay, con chuột nổi rõ dưới lần da bánh mật. Đầu nhỏ và tròn, tóc đen mà rậm quấn ra đằng sau gáy thành cái bới to. Nét mặt bầu bầu, trán vuông và rộng. Đôi lông mày nét mác che trên cặp mắt voi lóng lánh thường có vẻ thẫn thờ.

Lúc xuống thấp, nom không rõ, nhưng mỗi lần chàng trẻ tuổi thúc trâu lên góc ruộng cao, cả cái bóng giáng vạm vỡ in lên nền trời sáng, thì người trong hàng động ai qua đấy, dù mãi xa xa cũng nhận ra được là Bạch-Hùng, anh chàng đẹp giai vào ở với ông Chánh-Quan đã hai năm trời nay.

Bạch-Hùng cắm cúi cày miết, cố cho song mảnh ruộng ấy buổi chiều nay. «... vắt !... diệt ! .. đi !... » Quả nhiên trời vừa chiền thì anh ta cày cũng vừa song. Lúc đó mọi người dần dần về cả, ai nấy mải đi dự đám cưới đằng nhà ông bá Triệu-văn Phù. Bạch-Hùng thả trâu ăn quanh ruộng, rút chiếc khăn tay vải gai lau những giọt bồ hôi đẫm trên mặt. Đứng trên bờ ruộng, Bạch-Hùng ngắm nghía những luống cày vừa song, rồi lại đưa mắt nhìn bao quát cảnh chung quanh.

Mặt trời xuống thấp, chỉ còn cách ngọn núi Thần bằng một

https://tieulun.hopto.org

con sào, gập được chỗ quang mây bỗng hiện ra một cách rõ ràng...

Trước mặt Bạch-Hùng, về tay tả, cánh rừng « teck » của sở Kiểm-Lâm che rợp một vùng. Dưới từng lá, những thân cây vạch lên bóng rợp những nét trắng lốp như vôi. Bên hữu thì rừng già liên tiếp, kéo giài mội nét thẫm mầu như lồng khung lấy cánh đồng đốm cỏ non xanh dịu. Đằng xa, nép dưới rặng tre xanh, nhà cửa trong làng lố nhố soi hình dưới làn nước suối. Đàu làng, chỗ mà cánh rừng như đổ sô xuống chắn ngang đường, trên một nhỏn gò sinh đẹp, ẩu sau lượt lá chuối, chiếc nhà gỗ năm gian của ông Chánh-Quan thấp thoáng như canh lối vào làng. Rồi xa nữa, giải đường cái quan chạy tun hút vào trong một cánh rừng rậm khác mà những cây to hình như đang dơ tay cố níu lại vừng tà-dương đỏ quạch.

Dưới ánh chiều, sắc mặt Bạch-Hùng bừng đỏ mà cặp mắt thờ thẫn càng đượm vẻ mơ màng. Anh ta luồn tay vào cái túi da báo đeo sau lưng, lấy ra một chiếc điếu can đất nặn hình đầu hổ và một cái hộp tròn bằng đồng đựng thuốc lá, vê thuốc nạp vào điếu nhưng chưa hút ngay. Tiếng con chim khướu ẩn hình vào đó nỉ non nỗi lo ngại trước cảnh trời sầm tối làm cho Bạch-Hùng phải lắng tai nghe. Khúc nhạc buồn có cái âm hưởng sâu xa trong lòng Bạch-Hùng, nó như đem vào tâm-hồn anh những cảm-giác bâng khuâng rầu rĩ. Hồi lâu anh ta bỗng thở giài và bấy giờ mới chợt nhớ tới điếu thuốc, bèn chọn một chỗ khô ráo ngồi xuống, ung dung cầm chiếc mồi rơm thổi lửa châm vào điếu, ghé miệng kéo mấy hơi giài. Mỗi lần điếu can từ từ hạ xuống, làn khói sám từ từ trong miệng bay ra thì trên mặt Bạch-Hùng lại hiện thêm một vẻ mơ màng...

— Pẹc-Hùng ! Pe căn kẹ lây ê? (1)

Một tiếng gọi êm ái làm cho Bạch-Hùng quay đầu lại. Trong cặp mắt anh ta bỗng thoáng cái tia lửa vui mừng :

— Vầy ! Gắng-Phắng !.. Ninh nhần cô ? Gắng-phắng lịch thự sáng bề ! (2)

---

1) Bạch-Hùng, anh ngồi làm gì đấy ?
2) Kìa Mai-Dung đi đâu đấy ? Mai-Dung sang quá.

https://tieulun.hopto.org

Gắng-phằng (Mai-Dung) bước lại gần chỗ Bạch-Hùng tủm-tỉm cười ;

— Pe coóng lảo ! (1)

— Rô phạt lại tô coóng hoa mê sê. Pú nòi nảy, Gắng phằng sà góong bệ ! (2)

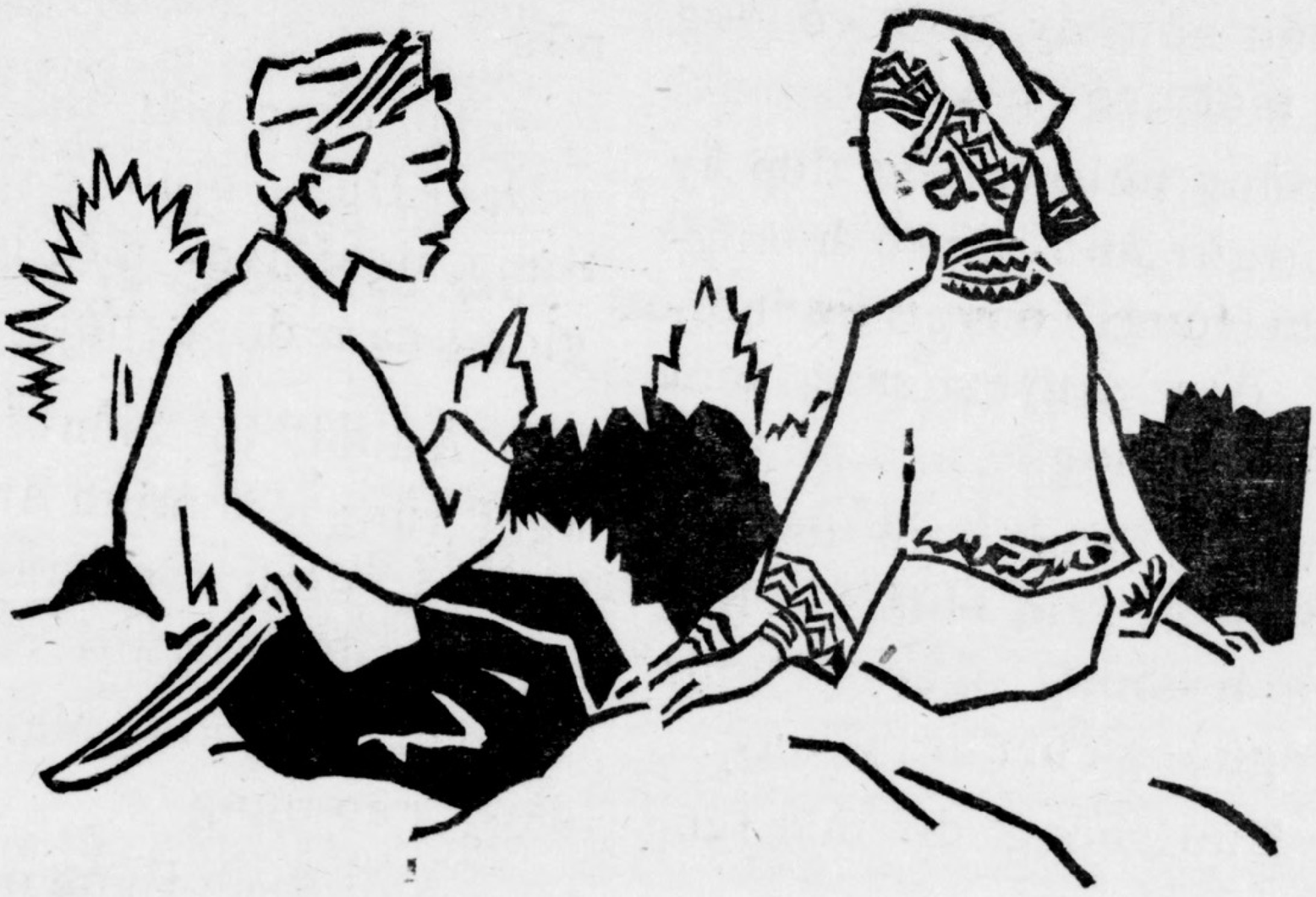

rọc dừa đặt vào giữa khoảng hai cánh phù dung. Miệng hơi rộng, môi hơi dày, những nụ cười, mỗi khi nở hé trên hàm răng đen nhánh, thì thực là cái nụ cười đầm-ấm.

Chiều hôm ấy, Mai Dung đội chiếc mũ thêu, những sắc chỉ đỏ thắm càng chưng thêm kiều diễm. Hai tai đeo đôi vòng bạc, lung-linh ném tia sáng lên cặp

Mai-Dung đẹp thực, có lẽ đẹp nhất làng. Tuổi chừng mười tám xuân xanh, giáng người thanh mà dịu dắng. Mái tóc mây xanh ngắt lồng khung cái khuôn mặt trăng rằm cập mắt bồ câu lóng-lánh dưới hai vệt xuân-sơn. Cái mũi

má hồng như ánh xuân quang lướt trên bông hoa mới nở. Mình cô mặc chiếc áo thêu mới, hai mép áo khép kín cái ngực nở-nang bằng lượt khuy bạc tròn hình chữ Thọ. Cổ áo và cổ tay áo đều thêu hoa để phong cái mầu tuyết đọng. trong lần áo, chiếc siêm thêu thấp thoáng tủ lòa sòa, chỉ hở hai cái cổ chân sinh sắn quấn đôi sà cạp trắng.

---

1) Anh chỉ rỡn !

2) Tôi thấy sao nói vậy. Chiều nay Mai-Dung đẹp lắm !

https://tieulun.hopto.org

Cổ Mai-Dung đeo gần chục chiếc vòng bạc lồng vào nhau, lúc đi, tiếng vòng khẽ sô chạm thành một khúc nhạc thì thầm kín nhiệm. Hai cổ tay đeo đôi vòng vỉa trạm, mỗi khi chỉ chỏ chiếc vòng rung chuyển theo dịp điệu nên thơ.

Mai-Dung đẹp thực, nhất là buổi chiều hôm ấy, nom cô lộng lẫy như một ngôi sao.

Bạch-Hùng nhìn cái sắc đẹp ấy hiện ra dưới ánh lực rỡ hoàng-hôn tấm lòng bỗng thấy bồi-bồi, bắt đầu chuyển sang một dịp khác thường,

— Anh cày song rồi thì cho trâu về để đi xem chứ(1) ? Kìa, tôi nói anh không nghe, cứ nhìn thế tôi ngượng chết đi thế này !..

Bạch-Hùng bỗng đỏ mặt lúng túng nói :

—Tôi mải nhìn... không nghe... Mai-Dung đừng giận nhé.

— Anh chỉ khéo vớ, tôi lạ lắm sao mà anh nhìn ?

Mai Dung đẹp lắm ! ...

— Thôi đi anh ! có đi ăn cưới không ?

— Mời cô thôi, tôi ở nhà.

— Ở nhà ! ... anh này làm cao thực ! Từ khi anh đến đây, chẳng lần nào tôi rủ anh đi xem hội-hè đám sá gì mà anh chịu nhận nhời ....

— Tính tôi không thích những chỗ hội hè.

— Nên thích anh ạ. Hội hè đặt ra chính để cho cái tuổi chúng ta. Nếu một mai tuổi già thì dù có muốn vui chơi e không kịp nữa.

— Tôi cũng biết thế nhưng ....

Mai-Dung nhìn về mặt Bạch-Hùng, nghĩ-ngợi một lát rồi cất giọng cảm động nói :

— À thôi, tôi hiểu rồi ! Ý anh nghĩ rằng một mình anh lạ nước lạ non, đình đám dẫu vui cũng là đình đám người chứ gì ? .....

Bạch Hùng nhìn Mai-Dung một cách não-nùng.

— Anh Bạch-Hùng ơi ! Khí-khái là một tính hay nhưng chấp-nhất thì lại là gàn. Anh phải nhớ rằng lần này có việc vui mừng cho chị Nhinh. Cụ Bá đã có nhời mời tất cả hàng động, chính anh ngày hôm qua gặp cụ trên nương, cụ cũng gắn-bó hai ba bận.

— Nhưng tôi đã có nhời từ-tạ rồi. Vả cuộc vui có tôi hay vắng tôi tưởng cũng chẳng hơn kém chút vui nào.

---

1) Từ đây những câu nói chuyện xin chép bằng tiếng ta.

https://tieulun.hopto.org

— Đã đành rằng thế. nhưng phần tôi thì muốn có anh cùng đi. Tôi muốn rằng những lúc tôi vui vẻ có anh để vui chung, cũng như khi cùng anh rầm bùn dưới ruộng hay len lỏi trong rừng.

Mai-Dung nói đến đấy, trái tim bỗng đập mạnh giọng nói bỗng ngập ngừng cô vuốt tóc ngôi cúi nhìn xuống đất, hai má đỏ hồng. Bạch-Hùng rất ngạc nhiên cảm-động. Anh ta dương to hai mắt nhìn chăm chắm lên mặt Mai-Dung thấy chứa chan tình-tứ, khóe thu ba lấp lánh những tia sáng êm đềm Anh nắm chặt lấy bàn tay cô, rụt rè hỏi :

— Mai-Dung, em yêu tôi thật à ?

Mai-Dung từ từ nhìn lên, bốn tia mắt gặp nhau, hai lòng cùng thổn thức.

Đằng xa, bà Ké So đi qua nhìn thấy Mai-Dung bèn gọi :

« Mai-Dung có đi cùng ta thì mau lên ?»

Mai-Dung vội rụt tay lại, bước rảo về phía đường cái và đáp rằng :

— Vâng, Sa-Thúng (bà thày cúng) đợi con với.

Cô quay lại giặn với Bạch-Hùng :

— Anh nhé, em chờ anh.

Rõ lâu Bạch-Hùng nhìn theo bóng hai người. Hay nói thực tình, anh nhìn theo bóng giáng Mai-Dung như để ghi vào trí nhớ. Về sau, khi hai người đã khuất sau đám rừng cây, Bạch-Hùng mới đứng giậy vác cày, giắt trâu trở về. Anh ta bước nặng nề, mặt thơ thẩn, chốc chốc thở giài một tiếng, nghe như giớ thoảng chiều hôm.

(Còn nữa)

XIN CHÚ Ý !

Văn-Học tạp-chí số 2 và 3 đã hết, chúng tôi đang in lại. Nhưng lần in lại này, chúng tôi chỉ in những bài chính và cần, có tiếp theo, đóng thành một quyển dề là Văn-Học số 2, 3 (in lại) mà bán có 0$35 thôi. Vậy trong bạn độc giả, ai muốn có số ấy xin viết thư về cho biết sớm. Muốn cho tiện việc, xin các ngài cứ gửi cho 0$38 (tiền quyển báo : 0$35 + tiền cước thường 0$03) bằng timbres postes về, hễ sách in xong sẽ gửi ngay các ngài xem.

Còn ai định mua từ số đầu nhưng chỉ vì thiếu số 2, 3, mà còn do dự thì xin kíp gửi giấy mua báo về, chúng tôi tiếp được sẽ gửi đủ số.

https://tieulun.hopto.org

VÂN THỌ

Mừng ông Tú làm thầy thuốc cưới cháu

Vườn hạnh thong dong hưởng phúc già,
Tiệc vui cưới cháu rượu khề khà.
Lo gây trủng tộc vun nền nước,
Mong nối sư nho (1) giữ nghiệp nhà.
Nguồn đức sông Tô còn dẫn phái,
Chồi nhân núi Giạm mới thêm hoa.
Trường sinh đã có linh đơn sẵn,
Ẩm chắt chờ ngày nẩy chút ra.

Cùng bạn đi thuyền trong ruộng

Qua hớn sang ngòi lại lách khe,
Một con thuyền thúng giúp chân đi.
Vởn vơ đón khách mây cùng bể,
Tức bực xem người lưới với te.
Giọc bãi hàng thông in biếc sẫm,
Ngang sông chữ két vạch đen xì.
Trên trời dưới đất đôi ta giữa,
Câu truyện thâm đàm phế phủ ghi.

Đề đền bà Triệu ẩu

Một đầu voi chống chọi với quân thù, sau Trưng nữ dạng danh bà Lệ-bải.

Ba thước vú tử sinh cùng đất nước, cho chú Tàu biết mặt gái Giao-châu.

---

1) Họ nhà ông Tú tương truyền được ngôi đất kiểu «Vạn đại sư nho».

https://tieulun.hopto.org

Khóc con gái

Nuôi con những ước về sau, nổi danh hiền nữ, rạng vẻ anh thư, treo lấy đài gương trong nước mới.

Hỏi trời sao say đến thế, bé đã lìa cha, lớn chưa đẹp lứa, vùi ngay cây ngọc xuống âm ti.

Mừng bạn cưới vợ cho con

Chơi cao thượng với thánh hiền, thế giới là nhà, trên mộng dễ đem trần-lụy nhiễu.

Mưu sinh-tồn cho chủng tộc, con trai lấy vợ, ông rồng âu hẳn cháu lân sinh.

Thăm một ông quan phủ bỏ đứa con bé.

Có hề chi gạt lệ Bốc thương, (1) một giọt máu rơi, sống thác cầm bằng ông Tạo bỡn,

Thôi cứ việc gẩy đàn Triệu-biện (2), muôn dân con đỏ, yên vui nhờ được lão-gia nhân.

Nghĩ hộ người viếng bà thông gia

Vừa mới ghé chơi nhà, ông sui tôi thờ mẹ sớm khuya, ấm lạnh quạt nồng nhờ hiếu phụ,

Thình linh nghe cáo phó, vợ chồng cháu bôn tang lật đật, sinh ly tử biệt oán hoàng thiên.

DƯƠNG BÁ-TRẠC

---

1) Ông Bốc-thương khóc con chết mà lòa mất mắt.

2) Ông Triệu biện làm quan thái-thú, đi đâu cũng đem một cây đàn, một con hạc.

https://tieulun.hopto.org

LƯỢC KHẢO VỀ

VĂN HỌC SỬ NƯỚC TA[1]

HÁN VĂN

Thời-kỳ thứ nhất

TRIỆU — NỘI THUỘC — NGÔ — ĐINH — LÊ

(Tự thế-kỷ thứ II trước Thiên-chúa
đến giữa thế-kỷ thứ XI)

Thời-kỳ này là thời-kỳ Hán-học truyền sang nước ta, nhưng chưa có sách vở gì của người nước ta viết bằng hán văn.

Hồi đầu, khi nước ta nội thuộc nhà Hán, thì Hán học truyền sang ta là nhờ mấy người lương-lại Tàu có bụng khai hóa cho dân ta như NHÂM-DIÊN, TÍCH-QUANG, SĨ-NHIẾP. Tuy vậy, trình độ học bấy giờ vẫn là thấp kém, chỉ đủ cho người nước ta làm lại thuộc ở các tỉ các nhà, chứ chưa phải là cái học để mở mang dân trí. Bởi vậy, những bực thông minh tuấn tú đời bấy giờ, muốn học cho thành tài, phải sang du-học bên Tàu. Trong sử còn ghi tên mấy người du học sinh sang Tàu học đỗ và được bổ làm quan, như LÝ-TIẾN được cất làm thứ-sử ở Giao-chỉ, LÝ-CẦM làm quan đến Tư lệ Hiệu-uý, TRƯƠNG TRỌNG được bổ làm Thái thú ở Kim-Thành. Ấy chính nhờ có những người du-học sinh ấy mà văn hóa Tàu mới dần dần truyền sang ta được.

---

1) Tiếp theo số 5

https://tieulun.hopto.org

Tự đời Tam-quốc trở về sau, hán học truyền sang ta là nhờ Phật-học vì đạo Phật bấy giờ rất thịnh. Vì chưa có thi cử, nên dân gian ít người học chữ nho đến thâm thúy. Duy có những ông sư muốn xem kinh Phật cho hiểu, phải học chữ Hán cho tinh tường. Bởi vậy trong hồi ấy có nhiều nhà sư đã nổi tiếng là tinh thông hán-học. Về đời nội-thuộc thì có các ông Vô-Ngại, Phụng-Dịnh, Duy-Dám. Về đời nhà Đinh và nhà Tiền-Lê thì có ông sư Thuận và ông Ngô-chân-Lưu. Ông sư Thuận vì có tài văn học, nên vua nhà Đinh sai ông ra tiếp đãi sứ Tàu (1). Ông Ngô-châu-Lưu thì vua Lê-Đại-Hành sai làm bài thơ tiễn sứ-giả Tàu. Xem thế thì biết các nhà sư bấy giờ có nhiều người thâm nho-học mà cũng nhờ có các ông ấy mà Hán-học dần dần truyền bá trong nước ta.

(Còn nữa)

HẢI-LƯỢNG

---

1) Ông sư Thuận tiếp sứ Tàu là Lý-Giác, khi sang sông, sứ Tàu trông thấy đôi ngỗng, đọc hai câu thơ tức cảnh rằng :

Nga nga lưỡng nga nga,
Ngưỡng diện hướng thiên nha

(Nghĩa là : Hai con ngỗng ngẩng mặt lên trên trời)

Ông bèn đọc tiếp :

Bạch mao phô lục thủy,
Hồng trạo bãi thanh ba.

(Nghĩa là : Lông trắng nổi trên nước xanh, chân đỏ như mái chèo dưới sóng biếc).

https://tieulun.hopto.org

Dương-Tự-Nguyên

MỘT Ý KIẾN

VỀ SỰ SỬA ĐỔI CHỮ QUỐC-NGỮ

THÀNH MỘT THỨ VĂN TỰ HOÀN TOÀN

(Bài này viết theo lối chữ quốc-ngữ mới)

TRAZ LIOIF MAAYQ CAAU HOIZ. — Coq ngeuoif hoiz : nheungw cheuw aam mootj â, ê, ô, daw laayq aa, ee, oo, thay vaof; vayj vif lew gif maf nheungw cheuw aam dooi iê, uâ, uô laij khoong laayq iee, uaa, uoo thay vaof cho deuocj nheut luatj nheu nhau ?

Xin traz lioif reangf: vif muonq cho depj meat vaf ngeanq biot cheuw laij, cho neen hayw geapj cheuw aam dooi thif cheuw ê ioz yeuoiq cheuw i coq theez viet laf e, cheuw â vaf ô ioz yeuoiq cheuw u coq theez viet laf a vaf o, cungw khoong sioj laanw vioiq cheuw aam gif khac neuaw. Thiq yuj nheu ta viet cheuw tien, thuanj, tuongf daw khoong laanw vioiq cheuw gif khac neuaw maf laij depj meat hion laf viet cheuw tieen, thuaanj vaj tuoongf vayj.

Coq ngeuoif hoiz : cheuw aam mootj ư vaf ơ daw laayq eu vaf io thay vaof; vayj vif lew gif cheuw aam dooi ươ khoong laayq euio thay vaof ?

Xin traz lioif reangf: aam ươ chiz coq theez thay laf euo thif mioiq deuocj gonj gangf, neeuq thay laf euio thif boonq cheuw aam deungq vaof moot choow coi noq cheuongq meat kuaq. Keuq viet cheuw theuong

https://tieulun.hopto.org

vaf cheuw theuiong maf so sanhq thif duz row cheuw naof coi depj meat hion.

Tomq laij, meuoif cheuw aam dooi vaf aam ba : eaf aa, ee, oo, io, eu, euo, ie, ua uɔ, phaiz coi laf meuoi, aam khac nhau ; khoong theez laayq aam noj so sanhq vioiq aam kia, vaf cho aam noj coq lien can vioiq aam kia deuocj.

Chungq ta daw viet kuen looiq cheuw kuocq-ngeuw cuw rooif, cho neen ngayf nay viet theo looiq cheuw mioiq nayf hooif dauf coq hioi ngeuongj nghiuj, nheung yungf it laau teuj kheac kuen di, vaf sau nayf ta sew viet vaf docj deuocj nhanh leamq.

---

ea = ă, aa = â, ee = ê, oo = ô, io = ơ, eu = ư, euo = ươ, ien = iên, uan = uân, uoc = uôc, q = ◢ , f = ◥, z = ?, w = ~ j = ■.

GIẢI THƯỞNG VĂN-HỌC

MỘT GIẢI 300 ĐỒNG — MỘT GIẢI 150 ĐỒNG

Nào ai là nhà văn ?
Nào ai là người nhiệt thành với quốc-văn ?

?

Hãy xem thể lệ đã đăng ở Văn-Học số 5

https://tieulun.hopto.org

BÚT PHÊ BÌNH

của **Nguyễn-Tiến-Lãng**

ĐỌC QUYỂN SÁCH MỚI của ông Nguyễn-Phan-Long và ĐỌC VĂN-ĐÀN BẢO-GIÁM I và III (in lần thứ hai)

Danh tiếng của ông *Nguyễn-phan-Long* đã lừng lẫy trong làng văn làng báo, vậy một quyển sách nào của ông mới xuất bản, cũng đáng cho ta phải chú ý như tập « **Cannibales par persuasion** » (TIN RẰNG MÌNH ĂN THỊT NGƯỜI), đọc song ai cũng phải khen cho ông *Nguyễn-phan-Long* có cái tài văn-chương uyên bác — Ông chẳng những là một nhà viết báo mà người Pháp cũng đã từng công nhận là bực nhất bực nhì ở trong giải thuộc-địa Đông-Pháp ; ông chẳng những là tác-giả trường-thiên tiểu thuyết **le Roman de Mademoiselle Lys** (TRUYỆN CÔ HUỆ), ông lại tỏ tài viết đoản-thiên tiểu-thuyết của ông trong tập văn mới này (1)

●

Trong tập **Cannibales par persuasion**, có cả thảy đến ngoài hai mươi truyện ; ngoài hai mươi truyện đó : cổ có, kim có, đông có, tây có, tình đời ngoắt nghéo, nỗi thế éo le, ông Nguyễn cũng khéo tả, mà những cảnh nên thơ, những gương đáng ngắm, ông cũng khéo nhắc một cách mới mẻ. Truyện hòn đá vọng phu, truyện Lưu-Bình Dương-Lễ, dật-sử cụ Nguyễn-công-Trứ, ông đem ra viết đoản thiên tiểu-thuyết, mà những điều quan sát của ông về tâm lý và xã-hội ông cũng góp vào trong các chuyện tiêu-khiển lý thú đó. Nhân thế trong sự tiêu khiển, lại để dành bài học cho kẻ biết ngẫm nghĩ thâm ý của tác-giá. — Ngọn bút răn đời của ông Nguyễn, như trong câu truyện « Những nỗi gian nan của một người làm việc nhà nước, đức ông chồng một bà văn-sĩ » (*Les tribulations d'un Colonial, mari d'une femme auteur*) xem lý thú thay !...

https://tieulun.hopto.org

Còn như câu chuyện ở đầu quyển sách mà ông Nguyễn đã lấy đầu đề của truyện ấy để đặt cho cả tập đoản thiên tiểu-thuyết đó, chắc nhiều người hỏi : vì cớ gì mà đặt tên là « Vì tiền mà hóa kẻ ăn thịt người » ? Số là chuyện ấy là chuyện mấy ông quan võ Pháp bị một ông bạn đùa mà cho ăn một món bồ-dục mua ở nhà chú Chiệc (*rognons achetés chez le Chinois*) nhưng lại dặn tên bếp « bẩm » nhầm rằng : « bồ dục chú chiệc » (*rognons du Chinois*) lại nhân chỗ ở của các vị quan đó là biên giới thường thấy giặc khách giết nhau mà ăn gan, thành ra các quan đều cuống người mà nôn oẹ một bữa nên thân, tưởng rằng mình đã nhắm bữa thịt người thật ! — Ông Nguyễn kết luận rằng có nhẽ ở đời mình tin cái gì là thế nào thì nó là thế, bảo nó là trắng thì nó trắng bảo nó là đen thì đen. Đó cũng là một cái lý-thuyết có vẻ chua cay lắm vậy...

Ấy là một áng văn mới, ngòi bút người Nam-việt đã đặt ra văn chữ Pháp.

●

Sau khi đọc áng văn mới, nếu muốn « ta về ta tắm ao ta» thì giở mấy tập **Văn đàn bảo giám** của nhà Nam-Ký vừa tái bản ; đọc lại những văn cổ sưu tập trong sách ấy, ngắm những tranh ảnh cổ đã in xen vào với văn kia, kẻ yêu văn ai là chẳng biết cảm, quốc-hoa là đây, quốc hồn là đây, ta dẫu mượn nhời văn tây mà làm văn, chẳng qua vì một nhẽ tùy thời chứ nghĩa vụ của ta vẫn là phải biết yêu chuộng và khảo cứu văn nước nhà và ra công tô điểm thêm vào nền văn đó. Cái mục đích của một người cầm bút Annam trong lúc giao thời, có nhẽ gồm hai chí hướng : theo gót những nhà văn như ông Nguyễn, lại nối dõi cả nghiệp văn của giống nòi ; mấy tập **Văn đàn bảo giám** này là một tài liệu rất có ích cho nhà văn và những người học văn cùng chơi văn ; xin vui lòng giới thiệu.

(1) Xuất bản tại Saigon S. I. L. I. Giá 1$00

Vì kỳ này nhiều bài quá nên bản Chinh-phụ-ngâm dịch ra Pháp-văn chưa có thể đăng được. Mong các độc-giả lượng thứ.

Từ kỳ sau thế nào cũng đăng bài ấy cho đến hết.

https://tieulun.hopto.org

tin tức
TRONG LÀNG VĂN

Cái tin ông Phạm-Quỳnh, chủ nhiệm báo Nam-Phong vô làm việc trong kinh là tin chắc thực rồi.

Vừa đây ông đã tiếp được chỉ dụ của Hoàng-Thượng vời vào lĩnh chức Thượng - Thư sung Ngự-Tiền văn phòng đổng-lý (Ministre chargé de la Direction du Cabinet Civil de sa Majesté)

Một nhà văn trở nên Thượng-thư, thực cũng là một sự ít thấy có.

Chúng tôi xin có nhời mừng ông mà mong ông sẽ đem hết cái sở đắc của ông trước là để đáp ơn tri ngộ của Hoàng - Thượng, sau để giúp ích cho quốc dân.

HÔP THƯ

—*Ông Đặng-quang-Ninh Haidương*. Tạp-chí vườn gửi ông xem. Số 3, 4 ông không tiếp được xin ông hỏi chỗ ông ở cũ tại Haiphong xem. Lần sau, ông đổi chỗ ở, ông nhớ viết thơ cho Tòa báo biết thì không thể thất lạc được.

—*Ông Nguyễn-Văn-Vân, Saigon* — Mandat 4$ ủa ông tôi đã tiếp được. xin ông cứ giữ talon mandat làm bằng.

—*Ông Trần-Sĩ, Sông-Cầu*—Mandat 2$10 của ông tôi đã tiếp được Báo vườn gửi hầu ông.

—*Ông Nguyễn - Hiếu-Hiện Tiểu-Cần* — Báo vườn gửi hầu ông. Nếu khi ông tiếp được số này mà vườn chưa tiếp được số 4, 5, xin ông cho biết để bản-chí hỏi nhà Bưu-chính.

—*Ông Mai-Hữu-Tường Bình-Định* — Mandat 1$08 đã tiếp được Ông mua báo từ số 5 nên ông chưa nhận được là phải, vì số 5 mãi 15 Octobre 1932 mới có mà khi tiếp được số 6 này chắc ông nhận được rồi.

—*Ông Phan-văn-Hầu,Huế* — Bức thư của ông bảo nên thêm vào mục tự học tiếng Tàu một cột để biên những tiếng âm Tàu ra âm annam; chúng tôi sẽ liệu sau. Xin nói để ông biết.

https://tieulun.hopto.org

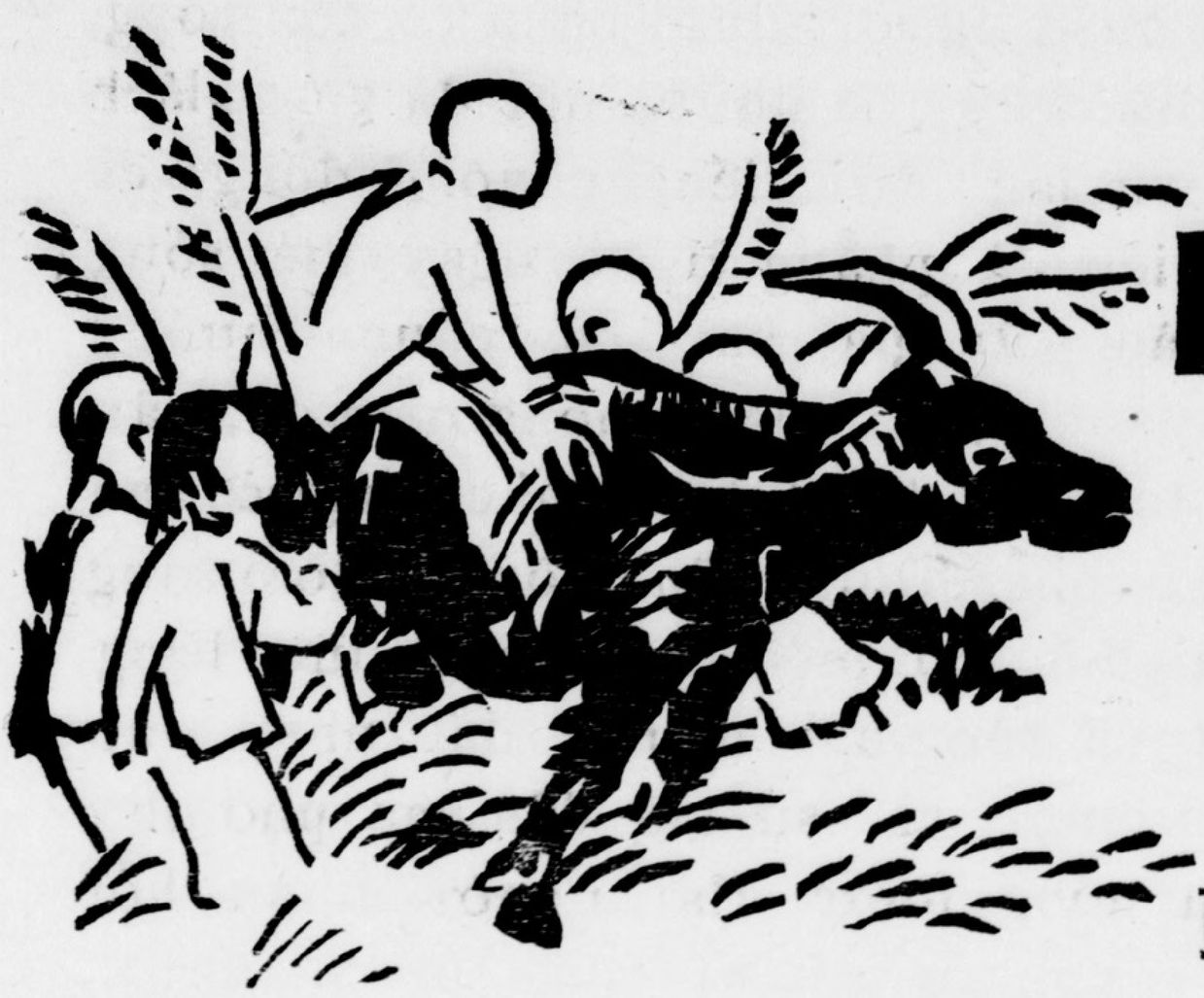

HOA LƯ KẾT NGHĨA

Lịch-sử tiểu-thuyết

SOẠN GIẢ : **Dương-Bá-Trạc**

HỒI THỨ BA

(Tiếp theo)

Trời gần sáng, hai người cùng nhau đi thổi nấu cơm nước, ăn uống đâu đấy, ra đi trông thẳng con đường xuống núi Dục-thúy, đi vội đi vàng, mong cho chóng đến. Đường từ động Hải-nham đi xuống núi Dục-thúy ngoằn nghèo khuất khúc, ước đến hơn hai cung đường, lại phải lội suối chèo đèo, rất là hiểm trở, hai người vừa đi vừa nói chuyện, háo hức-tới nơi để gập mặt Đinh-điền, thành ra đi quên mỏi, đi có tới mặt giời sế bóng thì đã tới nơi, lên đến trên núi, chỉ có một túp nhà tranh, một cái chõng nằm, tìm không thấy người đâu cả, hai người cùng nhau đi rạo khắp trên núi chơi, bấy giờ đương mùa tháng chín, hoa cúc nở vàng ối như một mâm núi sôi vàng. đám thì giồng thứ lá thuốc này đám thì giồng thứ cây thuốc khác, cành mơ lác-đác còn năm ba quả héo, khóm thông sanh biếc, gốc quế thơm-tho, nào ngải, nào gừng, nào nghệ, chim kêu

https://tieulun.hopto.org

đón khách, vượn hót chào người ; dưới chân có con sông, giòng nước trong xanh chảy qua những hốc đá gióc giách như tiếng khánh chen lẫn với tiếng chuông đồng, cá lượn lăn tăn, một viên đá phẳng lì kề ngay mé sông có cắm chiếc cần câu gấy giài hai ba chục thước ; hai người bảo nhau: cảnh vật thế này, chỗng nằm đó, cần câu kia, chắc trong túp nhà tranh trên núi có người cao ẩn, mà không chắc có phải Đinh-điền không ? Dòm sang phía lưng chừng núi thấy có một ngôi chùa, tựa lưng ngang núi quay mặt ra sông hai người dắt nhau vào chùa vẫn cảnh, có một vị sư-già đầu bạc phơ phơ mời vào trong chùa uống nước. Hai người nhân hỏi rằng :

— Núi đây tên gọi núi gì? Sông đây tên gọi sông gì ? Sư cụ tu ở chùa này đã bao lâu ? còn cái nhà tranh trên núi là của nhà chùa làm hay của ai ở?

Sư cụ nói :

— Núi đây gọi là núi Dục-thúy, sông đây gọi là sông Vân-sàng, tôi tu ở chùa này đã ngoại bốn chục năm nay, vì yêu cái cảnh sơn-thủy ở đây thanh u xuất tục, tiêu sái tuyệt trần, như in với tinh thần đạo phật, ý vị nhà thuyền, mà tôi ở đây tự bé đến già, trong chùa riêng một càn khôn, không còn biết ngoài đời tranh bá-đồ vương, nhiễu nhiễu nhương-nhương làm những trò gì cả ; còn cái nhà tranh trên núi là của một người thầy thuốc mới tới đây chừng ba năm nay, tôi cũng không rõ họ tên là gì, quê quán nơi nao, người còn trẻ tuổi nhưng phẩm cách cao thượng, cử chỉ đứng đắn làm ăn cặn kẽ lắm, thường đi chữa thuốc cho người vùng đây, trước vẫn cứ lên hái thuốc trên núi đem đi chữa bệnh cho người, rồi nhân ở luôn núi này giồng thêm các thứ cây thuốc, lá thuốc cần dùng ai có bệnh tới mời thì đi cho thuốc, chữa bệnh cho người, nhà nào khá-giả thì lấy một vài bát gạo, nhà nào túng kiết thì cho gì cũng từ, giồng rau trên núi, câu cá dưới

https://tieulun.hopto.org

sông, no đủ qua ngày, chẳng tham chuyện gì cả ; tôi cũng rất mến tính nết thày ta lắm, thường khi trăng thanh gió mát, đi bách bộ trên núi cùng chơi bời trò truyện với nhau, nhiều lúc thừa hứng lại có làm thơ làm văn, thì ra con người học-vấn rộng rãi thâm thúy lắm, tôi trước vẫn cứ tưởng các nhà sư chúng tôi mới có nọc để hòng xem kinh tụng kệ, nay coi người này học-hành thông-thái, có phần lại hơn nhiều người trong bọn nhà sư chúng tôi, tôi thấy người điềm-đạm, tôi có ngỏ ý muốn kết làm bạn vãn du thì thày ta nói: Đạo phật là đạo rộng, chư sư trai-giới tụng niệm là một cách tu, chúng tôi làm thuốc cứu bệnh hoạn cho người cũng là một cách tu, lại có người thấy thiên hạ loạn ly lầm than khổ ải đem lòng bất nhẫn, ra tay trừ bạo cứu dân, đánh đông dẹp bắc, cướp đất lấy thành, chỗ sông máu núi thây mà vẫn ngụ có cái lòng thành phúc dân lợi nước, cũng là một cách tu ; cái gốc đạo đức phật ta là tự độ độ người, muốn cho đạt được cái chí nguyện tối cao ấy, kết được cái thiện quả tròn ấy thì chở người bè từ, đưa người bến giác đã đành, mà có khi chúng-sinh ngu muội quá, cũng có chuyển pháp-luân, dơ tuệ kiếm miễn làm sao không trái với cái bổn chí phổ cứu chúng sinh thì thôi có phải cứ gì sớm chuông tối mõ, tràng hạt cà-xa mới là học phật, mới là đắc đạo. Thày ta nói thế, tôi cũng không ép chi nữa. Tôi hỏi có nhà cửa vợ con gì không, thì thày ta nói : Sư cụ từ bé chí lớn ở cái chùa này, quan bất cần, dân bất nhiễu, một mình riêng một giang sơn, hưng vong trị loạn không hề bợn một chút trần ai, có biết đâu ở ngoài tục chúng tôi, bốn bề vạc sôi, muôn dân treo ngược, làm trai gặp phải thời loạn, vợ con nhà cửa mà làm chi, có càng lụy mình, không còn rộng cẳng, người ta thường nói : Thứ nhất Quận-công, thứ hai không nhà ; lại có câu : Trai có vợ như xỏ chân củm. Trời đất non sông man mát, cái thân thế tôi

https://tieulun.hopto.org

cũng chưa biết trước lạc ra làm sao, nay hẵng biết nương náu chốn này, có sông có núi có gió, có trăng, cảnh cũng chiều người, người vừa hợp cảnh, kho trời chung mà riêng của mình vô tận, ta hưởng dụng được ngày nào thì hưởng dụng, còn trời còn đất, còn nước còn non, đầu còn xanh, tuổi còn trẻ, con đường tương lai còn già, chắc đâu ! Tôi nghe thày ta nói mà chẳng định được cái nhân-phẩm người này ra thế nào, lại chẳng rõ được cái chí-hướng người này ra thế nào, hai bác ạ ! Hôm nay có người tìm đi coi bệnh, lát nữa thế nào cũng về, hai bác ở đây đợi thày ta về rồi tôi dẫn lên cái nhà trên núi chuyện với thày ta thử.

Hai người mừng thầm trong bụng, biết chắc là Đinh-Điền hẳn không sai, bèn ngỏ lời cám ơn sư cụ và xin ở đậu tại chùa một tối ; sư cụ bảo hai người sang một cái trai-phòng yên nghỉ rồi nấu cơm rang vừng (mè) cho ăn.

Hai người ngồi trong trai phòng thì thầm với nhau ; Anh em mình may quá ! người này đích thị Đinh-Điền rồi, phen này hẳn lại thêm được một người đồng chí nữa. Hai người cùng sư cụ cơm nước vừa xong, bỗng thấy một người thiếu-niên chừng mười chín hai mươi tuổi đầu đội cái nón lá, mình mặc áo vải nâu, mặt mũi thanh kỳ, hình dung nhanh nhẹn, đăm-đăm như người có nghĩ ngợi, thủng thẳng tự ngoài bước vào, sửng sốt hỏi sư cụ rằng ;

— Tôi vừa đi về, gặp tiểu chùa ở dưới chân núi nói có hai người khách lạ lên núi rồi vào chơi trong chùa, tôi liền lật đật tới đây, chẳng hay là khách quen nhà sư hay là khách lạ ? đi vãn cảnh chùa hay có việc gì khác nữa chăng ?

(*Còn nữa*)

https://tieulun.hopto.org

TỰ-HỌC TIẾNG ĂNG-LÊ

(THEO CÁCH MAU BIẾT NÓI)

DƯƠNG-TỰ-NUGYÊN

BÀI THỨ 17

(*Tiếp theo*)

Somethingails him	*sâm-thing êl s him*	Chắc có việc gì làm nó đau đớn.
How is your health ?	*hau iz dua hel-thờ*	Ông có mạnh không
I am getting better.	*ay em ghét-thing bet-thờ*	Tôi đã khá dần
I am rather poorly, but so so.	*ay em ra-đờ p'ua lí bât sô sô*	Tôi hơi khó chịu, nhưng cũng vạy vạy(có thể gượng được
I am all right now, thank you.	*ay em ol-rach nao, thánh khiu*	Tôi bây giờ khỏi hẳn rồi, cảm ơn ông
He is getting worse and worse,	*hi iz ghet-thing uớ-s en uớ-s*	Nó càng ngày càng tệ (nặng bịnh)
You must take medecine.	*du mớ-st thêc méi-đi-sin,*	Ông phải uống thuốc.
I am not well, send for a doctor, please.	*ay em not u el sen pho ê đooc thờ, plís-s.*	Tôi không được khỏe nhờ ông đi mời thày thuốc hộ cho.
The doctor has just come in.	*đớ đooc-thờ hé-s chớ st khâm in.*	Thày thuốc vừa vào.

https://tieulun.hopto.org

He feels his pulse	*hi phil-s hiz p'-ơl-s*	Thày thuốc bắt mạch nó.
He asks the patient	*hí á-s-k-s đớ p'ế-shèn*	Thày thuốc hỏi người bệnh.
What is the matter with you ?	*hu-ăt iz đớ met thờ u-it du ?*	Ông có việc gì vạy ?
What ails you ?	*hu-ăt êls du ?*	Ông đau làm sao
I have a head-ache	*ay hev ê hêt-êc.*	Tôi nhức đầu.
I have got a cold.	*ay he v got ê khól.*	Tôi bị cảm lạnh.
I am ailing.	*ay em ê-ling.*	Tôi thấy đau đớn.
Show me your tougne.	*shô mi dua thăng*	Cho tôi xem lưỡi.
Give meyour hand	*ghi-v mi dua hen.*	Đưa tay tôi xem.
You are in a fever.	*du a in ê phi-vờ.*	Ông đương sốt.
You have caught cold.	*du hev khot khôl.*	Ông đã bị cảm lạnh.
You must not go ont.	*du mớ st not gô áu thờ.*	Ông không nên ra gió.
You have to keep in bed.	*du hév thu khip in bet.*	Ông phải nằm trên dường.
Has he any appetite ?	*he-s hi-en ni ep-pi-thach*	Nó có muốn ăn gì chăng ?
He has been drinking his milk, but he is not the better for it.	*hi hés bin dring-khing hiz mil-k, băt hi iz not đớ bet-thờ pho it.*	Nó vẫn uống sữa, nhưng nó nghe trong mình cũng không khá hơn.
A good appetite to you.	*ê gut ep-pi-thach thu du.*	Chúc ông ăn uống ngon miệng.
Here is a prescription.	*hia iz ê pres-crip-shần.*	Đây là một cái đơn thuốc
I shall come back to-morrow,	*ay shal khâm bec thu-mo-rô.*	Ngày mai tôi sẽ trở lại.

https://tieulun.hopto.org

You will take four drops of médicine every half hour.	*du u-il thêc phɔ drops ov met đi sin ev-ri haf au-a*	Ông sẽ uống bốn giọt thuốc này trong nửa giờ.
A tea-spoonful every two hours.	*ê thi-sp'un-phul ev-ri thu au-a-s*	Một thìa cà-phê trong hai giờ
A table-spoonful every threc hours.	*e thêp-bl-sp'un-phul ev-ri thờ-ri au-a s*	Một thìa canh trong ba giờ.
Go to the Chemist's and ask him to prepare this prescription	*gô thu đớ khem mi-st en a-s-k him thu pri pe - a diz pres-crip-shần*	Đi đến hiệu bào chế và bảo họ chế cái đơn thuốc này.
Will you prépare this prescription ?	*u-il du pri-pe a diz pres-crip-shần ?*	Nhờ ông chế cái đơn thuốc này có được chăng?
Is it ready ?	*iz it ré-đi ?*	Đã chế xong chưa ?
Directly	*đi-rec-li*	Tức khắc xong
Come back in an hour	*khâm bec in en àu-a*	Một giờ nữa ông trở lại
How much ?	*hau mớ chờ ?*	Bao nhiêu tiền ?
One dollar and twenty cents.	*u-oăn đo-la en thu-en-thi sen-s*	Một đồng hai hào.

BÀI THỨ 18

Changing money — ĐỔI TIỀN

Money, amount	*mần ni, a - mong*	Tiền, số tiền
Rate, exchange	*rết, ecs-chên-chờ*	Giá bạc, sự đổi bạc
Bank, cheque	*beng, chéc*	Nhà băng, tờ séc
Gold, silver	*gôl. sil-vờ*	Vàng, bạc
Cash	*khé-shờ*	Chi (lấy) tiền mặt
Card	*khát*	Giấy căn cước (thiếp)

https://tieulun.hopto.org

spor	*p'á-sì-p'ot*	Giấy thông hành
Piece	*p'i-sì*	Đồng tiền (một miếng)
Endorse	*en-đo-sì*	Ký sau lưng
Change	*chénchờ-*	Đổi
Changing	*chên-chìng*	Sự đổi chác
Where can I get money changed ?	*hu-e khen ay ghét mân-nì chên-chờ ?*	Tôi đổi bạc ở đâu được ?
Where is the bank?	*hu-e iz đớ beng ?*	Nhà băng ở đâu ?
I want to change Indochinese money.	*ay uăn thu chên-chờ in-đô-chay-ni-sì mân-nì*	Tôi muốn đổi bạc Đông-Pháp.
What is the rate ?	*hu-ăt iz đớ rêt ?*	Giá bạc bao nhiêu?
Will you cash this cheque for me	*u-il du khé-shờ đíz chec pho mi ?*	Ông trả tiền cho cái séc này được không ?
Here is my cheque on your house.	*hia iz mãy chec on dua hau-sì.*	Đây là cái séc của tôi để đòi tiền nhà băng ông.
Have you got any papers ?	*he-vờ du gót en ni p'ế-p'ờ-si?*	Ông có giấy má gì để làm chứng chăng ?
A card or a passport will do,	*ê khát o ê p'á-sì-p'ot u-il đu.*	Giấy căn cước hay là giấy thông hành cũng được.
What is the exchange of French money ?	*hu-ắt iz đớ ec-sì chên chờ ov Fren-chờ mân nì ?*	Giá đổi bạc Pháp thế nào ?
This cheque needs endorsing.	*đíz chec nit si en-đó-sing.*	Cái séc này cần phải ký sau lưng.
Can you change me a ten-franc piece ?	*khen du chên-chờ mi ê then-freng p'i-sì ?*	Ông có thể đổi cho tôi một đồng mười quan chăng?
I am sorry, I can't.	*ay em sơ-ri, ay khan.*	Tôi tiếc vì không thể đổi được.

(*Còn nữa*)

https://tieulun.hopto.org

TỰ HỌC TIẾNG TÀU

(THEO CÁCH MAU BIẾT NÓI)

TIẾNG QUẢNG-ĐÔNG

DƯƠNG-TỰ-NGUYÊN

BÀI THỨ 16 *(bài nối)*

你曉講紅毛話麼	Nị hỉu cỏng Hòng mào và mớ?	Ông biết nói tiếng Ăng-lê không?
我唔懂紅毛話	Ngộ ầm túng Hòng mào và.	Tôi không biết tiếng Ăng-lê.
我教你講喇	Ngộ cao nị cỏng lá.	Tôi dạy ông nói.
你大聲的講	Nị tài séng tí cỏng.	Ông nói to lên.
咪咁嘈喇	Mạy cẩm sầu lá.	Đừng làm ầm lên.
咪講咁大聲	Mạy cỏng cẩm tài séng.	Đừng nói lớn tiếng.
個的叫做乜野呢	Cô tí kiu chù mắt dể nế?	Cái này gọi là cái gì?
叫做筆	Kiu chù pất.	Gọi là "Bút".
昨日我想問你一個字	Chọc dật ngộ sưởng mần nị dắt cô chì.	Ngày hôm qua tôi muốn hỏi ông một chữ.
乜野字呢	Mắt dể chì nế.	Chữ gì thế?
而家唔記得咯，等我想吓	Dì cá ầm ki tắc lố, tẳng ngộ sưởng hạ.	Bây giờ quên mất rồi, để tôi nghĩ đã.
現在我唔得閒，遲吓至問咯	Dìn chồi ngộ ầm tắc hàn, sì hạ chi mần lố.	Bây giờ tôi không được rảnh, để thong thả sẽ hỏi.

https://tieulun.hopto.org

BÀI THỨ 17

遇友 GẶP BẠN

舊, 新 Cũ, mới
見 過 Thấy qua
估, 啱 Tưởng, đúng
思, 疑 Nghĩ, ngờ
間, 會 Dan (nhà), hội
體 育 Thể dục
在, 遇 Ở, gặp nhau
意 思 Ý tứ
在 意 Để ý
後 生 Người trẻ tuổi
改 變 Thay đổi
認, 識 Nhận, biết
必 定 Chắc thật
一 定 Nhứt định
怕, 錯 Sợ, sai lầm
現 今 Hiện nay

先 生, 早 晨, 好 耐 唔 見
Càu, sấn Kin, quô Củ, ngám Si, dì Cán, vùi Thẩy dục Chồi, duỳ Y si Chồi y Hàu sảng Cổi pin Dần, síc Pit tìng Dắt tìng Pha, sô Dìn cấm Sin sáng, chảu sần, hẩu nồi ầm kin.
Cũ, mới Thấy qua Tưởng, đúng Nghĩ, ngờ Dan (nhà), hội Thể dục Ở, gặp nhau Ý tứ Để ý Người trẻ tuổi Thay đổi Nhận, biết Chắc thật Nhứt định Sợ, sai lầm Hiện nay Chào ông, đã lâu lắm tôi không gặp ông.

唔 知 舊 時 有 見 過 有
Ầm chí càu sì dạu kin quô mạu?
Tôi không nhớ hồi xưa đã gặp ông chưa?

我 估 先 生 怕 有 思 疑 呵
Ngộ củ sín sáng pha dạu sí dì a?
Tôi tưởng ông còn ngờ chăng?

你 估 得 啱, 我 幾 見 過 你
Nị củ tắc ngám, ngộ kỉ sì kin quô nị ní?
Ông nghĩ đúng lắm, tôi gặp ông vào hồi nào?

前 年 體 育 會 係 個 間 喺 過
Sìn nìn hẩy cô cán thẩy dục vùi ầm hẩy kin quô?
Năm kia ở nhà hội thể - dục, tôi được gặp ông có phải chăng?

https://tieulun.hopto.org

眞 唔 好 意 思	Chấn ầm hẩu y si.	Tôi lấy làm không phải lắm.
唔 好 咁 講，先 生 意 不 過 唔 在 意 啫	Ầm hẩu cẩm cỏng sín sáng pất quô ầm chồi y chế.	Không nên nói thế, chẳng qua ông không để ý đó thôi.
係 呵，係 時 個 現 今 有 後 生，現 好 多 改 變 好 多	Hay a, nị cô sì hày hàu sáng, dìn cấm dạu cổi pin hẩu tố.	Phải rồi, khi ấy ông còn trẻ, bây giờ đã thay đổi nhiều lắm.
有 錯，好 多 人 係 咁 講，有 的 朋 友 唔 認 得 我	Mạu sô, hẩu tố dần hày cẩm cỏng, dạu tí phàng dạu ầm dần tắc ngộ.	Phải rồi, nhiều người cũng nói vậy, có người bạn không nhận được tôi.
必 定 係 有 咁 樣	Pit tìng hày dạu cẩm dưởng?	Chắc có như vậy.

BÀI THỨ 18

辭 人 GIÃN NGƯỜI LÀM

高，小	Cấu, sỉu	Cạo (quí), nhỏ (hèn)
一 齊	Dắt sày	Một lượt (tất cả)
問，答	Mần, tạp	Hỏi, trả lời
答，番	Tạp phán	Trả lời lại
篤 字 樓	Sể chì làu	Nhà giấy
公 事	Cống sì	Việc công
打 字	Tả chì	Đánh máy chữ
先 頭	Sín thàu	Khi trước
後 尾	Hàu mĩ	Về sau
開 辭	Hối sì	Giãn người ra
帶 去	Tai hưi	Đem đi, đưa đi

https://tieulun.hopto.org

搵工	Uẳn cống	Tìm việc
公司	Cống si	Công ty (sở)
共埋	Cùng mài	Cộng lại (tất cả)
聞得	Mẳn tắc	Nghe được.
重要	Chùng diu	Còn muốn
銀水	Ngần sủi	Giá bạc
親人	Sấn dần	Người bà con
可以 (可能)	Hổ dỉ (hổ nẳng)	Có thể
所以	Sổ dỉ	Cho nên
請番	Sỉng phán	Mời (mướn) lại
公道	Cống tù	Công bình
你所講	Nị sổ cỏng	Những lời ông nói
先生,高姓呀	Sín sáng, cấu sing a?	Thưa ông, ông họ gì?
小姓何,名日新	Sỉu sing hồ, mèng dật sấn	Tôi họ Hà, tên Nhật-Tân
有人問你一齊噉事,你點樣呢	Dạu dần mần nị dắt sày kê sì nị tỉm dường ní.	Có người hỏi ông tất cả các công việc, ông tính làm sao?
我要答番佢	Ngộ diu tạp phán khựi.	Tôi phải trả lời nó.
佢喺寫字樓有公事	Khựi hẩy sể chì làu dạu mắt cống sì?	Nó ở trong nhà giấy làm những việc gì?
舊時佢喺寫字,但做打字,俾人係後尾開辭	Càu sì khựi hẩy sể chì làu chù tả chì, tàn hày hàu mẩy pỉ dần hối sì.	Hồi trước nó ở trong nhà giấy làm việc đánh máy, nhưng mà sau này nó bị thải ra.
你可能帶佢去搵李生呢工唔呢	Nị hổ nẳng tai khựi hưi Lí sín sáng suy uẳn cống ầm ní.	Ông có thể đưa nó lại chỗ ông Lí để tìm việc làm cho nó chăng?

https://tieulun.hopto.org

Bản năng ○ 能. Cái tài năng vốn có của người ta : *Người ta sinh ra, ai cũng có bản năng.* **Faculté, aptitude naturelle.**

Bản (bổn) phận ○ 分. Phận-sự của mình phải làm : *Người ta phải lo làm trọn bản-phận của mình.* **Devoir, obligation.**

Bản quán ○ 貫. Nơi quê hương của mình : *Bản-quán ở làng Mỗ thuộc tỉnh Hà-đông.* **Lieu d'origine.**

Bản tâm ○ 心. Cái lòng mình vốn định, vốn muốn : *Bản tâm tôi vốn muốn giúp ông cho thành việc.* **Intention première.**

Bản tính ○ 性. Tính vốn có : *Ưa sự nhàn, tránh sự khó nhọc là cái bản-tính của người ta.* **Instinct, penchant naturel.**

Bản thể ○ 體. (Tiếng triết-học) Cái thể-chất chính của sự-vật. **Nature, substance d'une chose.**

Bản triều ○ 朝. Triều vua đương trị vì : *Vua Gia-Long khai-sáng ra Bản-triều.* **Dynastie régnante.**

Bản vị ○ 位. Ngôi chính. Cái dùng để làm tiêu-chuẩn : *Xứ Đông-Pháp, từ khi ấn định giá đồng bạc, lấy vàng làm bản-vị.* **Etalon.**

Bản 版

Bản ○. Ván mỏng để viết chữ hay khắc chữ lên trên : *Ngày xưa ta in sách dùng bản gỗ.* **Planche sur laquelle on écrit ou grave des caractères.**

Bản đồ ○ 圖. Tranh vẽ hình-thể một nước hay một xứ, dùng để học địa-dư : *Bản đồ nước Nam.* **Carte géographique, plan.**

Bản quyền ○ 權. Quyền sở-hữu của người soạn ra sách vở, bài tuồng, tranh vẽ, được đem ra xuất bản : *Người làm sách được giữ bản-quyền.* **Droit d'auteur.**

Bạn 伴

Bạn ○. Người đi lại giao-tiếp thân-thiết với mình : *Kết bạn, bầu bạn.* **Compagnon, camarade, ami ; associé.**

Bạn lữ ○ 侶. Bạn lứa : *Giang hồ bạn lữ câu tan hợp, Tùng cúc anh em cuộc tỉnh say* (Nguyễn Công-Trứ). **Compagnons, amis.**

https://tieulun.hopto.org

Bạn 叛

Bạn ○. Làm phản. **Se révolter.**

Bạn đảng ○ 黨. Đảng làm phản : *Tên ấy nhập bọn với bạn đảng.* **Bande de rebelles.**

Bạn nghịch ○ 逆. Làm loạn, làm giặc : *Những kẻ bạn nghịch đều bị trị tội cả.* **Rebelles, révoltés.**

Bạn thần ○ 臣. Bày tôi làm phản. **Sujet rebelle.**

Bang 邦

Bang ○. Nước : *Đại-bang* (nước lớn). *Tiểu-bang* (nước nhỏ). *Phiên-bang* (nước nhỏ phụ thuộc vào nước lớn). *Đồng-bang* (người cùng nước). *Lân-bang* (nước láng giềng). **Etat, nation.**

Bang giao ○ 交. Sự giao-thiệp nước nọ với nước kia : *Tình bang giao của hai nước ngày một thân mật.* **Rapports, relations entre deux Etats.**

Bang 幇

Bang ○. Giúp đỡ. **Aider, seconder.** || Một đoàn-thể người Tàu ngụ ở nước ta : *Bang Quảng đông, bang Phúc-kiến.* **Congrégation chinoise.**

Bang-biện ○ 辦 hay **Bang-tá** ○ 佐. Một chức đặt ra để giúp việc cho quan cai-trị ở các phủ, huyện : *Ở vùng Nghệ-an Hà-tĩnh vừa rồi, nhân có việc phiến-loạn, có đặt ra chức bang-tá để giúp quan địa-phương về việc tuần-phòng.* **Assesseur des mandarins chefs de circonscriptions.**

Bang trợ ○ 助. Giúp đỡ : *Người này được ông ấy bang trợ cho nhiều lắm.* **Aider, assister.**

Bang trưởng ○ 長. Người đứng đầu một bang của người Tàu ngụ ở nước ta để giao-thiệp với Chánh-phủ. **Chef d'une congrégation chinoise.**

Báng 謗

Báng ○. Chê bai, nói xấu ; *Báng nhạo, báng bổ.* **Critiquer, médire.**

https://tieulun.hopto.org

Bàng 旁

Bàng ○. Bên cạnh : *Khi muốn tra hỏi việc gì, quan thường đòi hỏi tứ bàng.* **A côté ; voisin.**

Bàng cận ○ 近. Ở gần bên : *Việc ấy phải hỏi các người bàng cận.* **Voisin, limitrophe.**

Bàng quan ○ 觀. Đứng bên ngoài mà xem, không dự vào : *Đối với việc ấy, tôi chỉ là người bàng quan thôi.* **Spectateur.**

Bàng thính ○ 聽. Đứng bên cạnh mà nghe. Nói về một người ngồi nghe kiện trong nghị-viện hội-đồng nào mà không tham-dự vào việc bàn định ; hoặc nói về một người học-trò ngồi nghe trong lớp học mà không dự vào các kỳ thi tốt-nghiệp : *Trường này có nhận bàng thính học-sinh.* **Auditeur.**

Bàng 徬

Bàng hoàng ○ 徨. Nói khi tâm thần không định : *Bàng hoàng dở tỉnh dở say* (Kiều). **Troublé, indécis.**

Bàng 膀

Bàng quang ○ 胱. Cái bong bóng đái. **Vessie.**

Bàng 磅

Bàng bạc ○ 礴. Rộng lớn, đầy dẫy khắp không-gian hay thời-gian : *Khí hạo-nhiên bàng bạc trong trời đất.* **Remplir.**

Bảng 榜

Bảng ○. Ván mỏng trên gián giấy để viết tên những người đỗ hoặc yết-thị một việc gì : *Hôm nay đã yết bảng những người đỗ kỳ thi tú-tài.* **Tableau, affiche.**

Bảng-nhãn (nhỡn) ○ 眼. Người đậu tiến-sĩ thứ nhì, dưới trạng-nguyên : *Ông Lê Quí-Đôn đậu bảng-nhãn về đời nhà Hậu-Lê* **2e Docteur de 1re classe.**

https://tieulun.hopto.org

Bành 澎

Bành trướng 〇 漲. Đầy tràn ra, hở to ra. Nghĩa bóng nói sức mạnh một ngày một lan to ra : *Thế lực nước ấy càng ngày càng bành trướng ra.* **Se répandre, rayonner, s'élargir.**

Bao 包

Bao 〇. Bọc ở ngoài : *Không khí bao bọc trái đất.* **Recouvrir, envelopper.** ‖ Những thứ dùng để bao bọc hoặc đựng các vật : *Bao thư, bao chè, bao gạo, bao diêm.* **Etui, boîte, enveloppe, sac.**

Bao dung (dong) 〇 容. Có độ lượng rộng, che chở cho kẻ dưới : *Còn nhờ lượng bể bao dong* (Kiều). **Couvrir de sa protection.**

Bao hàm 〇 含. Ngậm ở trong, gồm ở trong : *Câu ấy bao hàm nhiều ý nghĩa.* **Enfermer, englober.**

Bao la 〇 羅. Rộng rãi mênh mông : *Trời cao bể rộng một mầu bao la* (Kiều). **Etendu, immense.**

Bao quát 〇 括. Cũng như bao hàm. **V. Bao-hàm.**

Bao 褒

Bao 〇. **Khen. Louer.**

Bao biếm 〇 貶. Khen chê : *Lời bao biếm của công-chúng nhiều khi không sác-thực.* **Louer et blâmer.**

Bao tưởng 〇 獎. Khen ngợi khuyến khích : *Kẻ có công được bao tưởng, kẻ có tội phải trừng phạt.* **Louer et encourager.**

Bao thưởng 〇 賞. Khen và thưởng cho : *Chánh-phủ bao thưởng cho những người có tài.* **Louer et récompenser.**

Báo 報

Báo 〇. Trả lại : *Báo ân (ơn), báo oán.* **Rendre.** ‖ Mách bảo, đưa tin cho biết : *Phép báo tin bão.* **Annoncer, rapporter, avertir.** ‖ Tờ nhật-trình : *Báo ra hàng ngày.* **Journal.**

Báo cáo 〇 告. Trình bày tình-hình về một việc gì : *Làm tờ báo cáo về việc cướp ở trong hạt.* **Rapporter.**

https://tieulun.hopto.org

hotel

TAM-KỲ

KHACH LẦU

Nº 7 à 27 BOULEVARD GALLIÉNI
Nº 67 à 69 COLONEL GRIMAUD
Nº 165 à 171 & 178 à 182 RUE
— BOURDAIS SAIGON —

GIÁ HẠ MÁT MẺ VÀ SẠCH SẼ

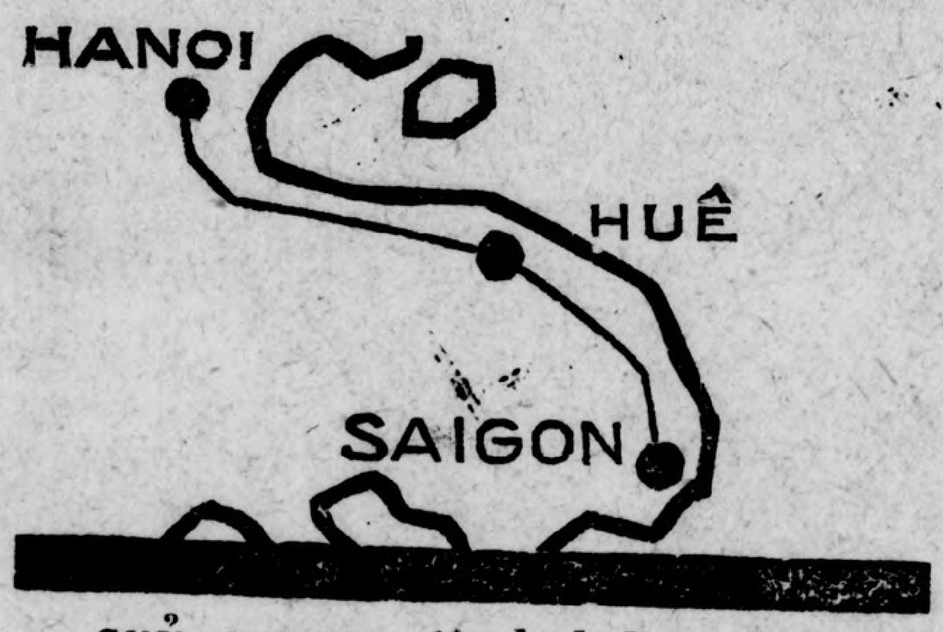

CHỦ NHƠN : Huỳnh-huệ Ký

BÁO PHONG-HÓA

do ông
NGUYỄN-TƯỜNG-TAM
LÀM CHỦ-NHIỆM
Mới chấn chỉnh lại
khác hẳn trước

Cần thiết
hoạt động vui vẻ
8 hay 12 trang (khổ nhật trình)

GIA : 7 xu

TIỂU THUYẾT NÊN ĐỌC

1º **Bể trần chìm nổi**
(Gia đình tiểu thuyết) giá 0$12

2º **Giời có mắt**
(Luân lý tiểu thuyết) giá 0$12

3º **Cũng bạn thoa quần**
(Cảnh thế tiểu thuyết) giá 0$12

Có bán ở các hàng sách

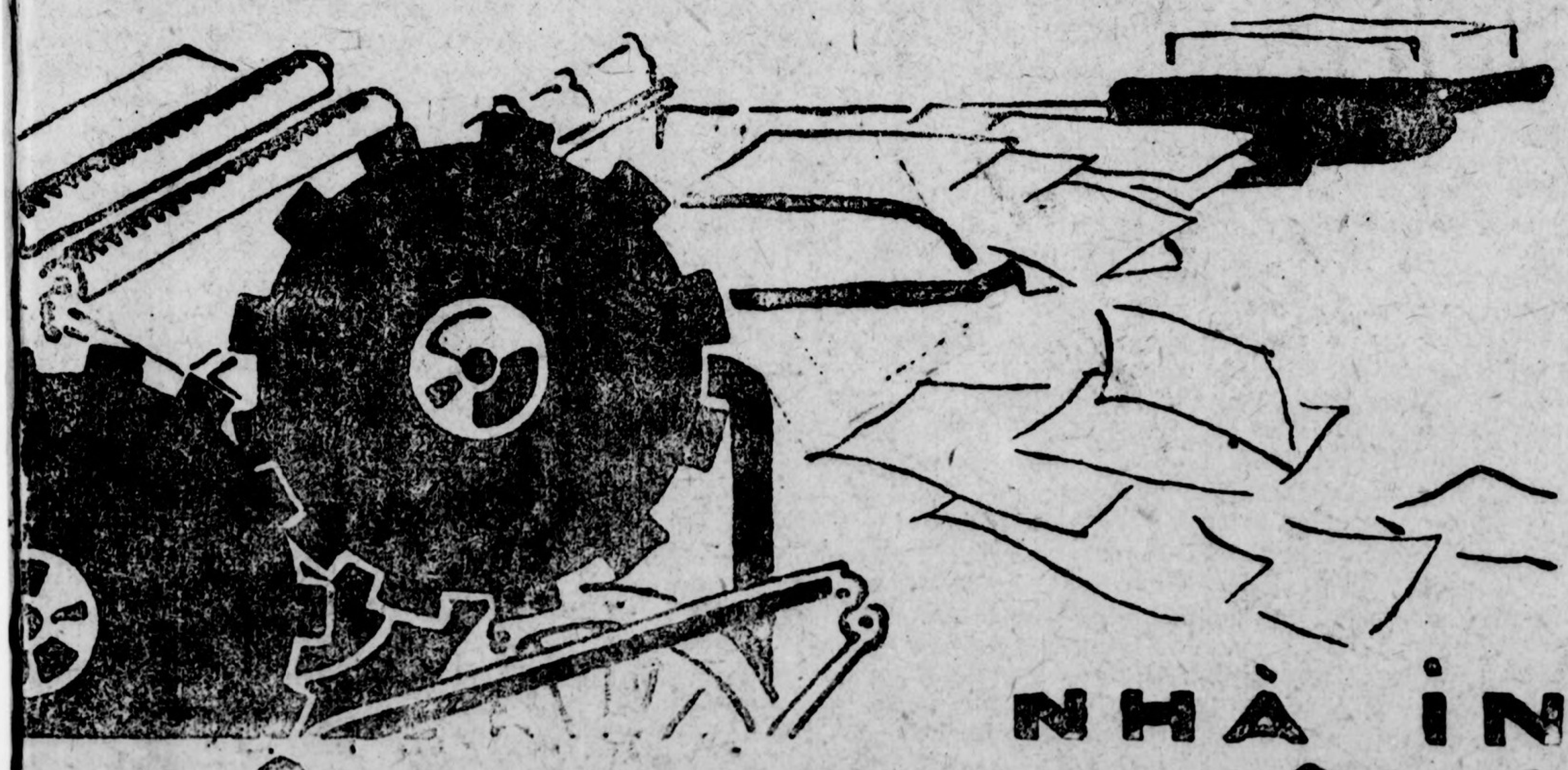

NHÀ IN ĐÔNG-TÂY

, phố hàng Bông Hanoi, do ông Dương Tụ-Quán chủ trương, mở đã 4 năm
, được quốc dân hết lòng tín nhiệm vì *in nhanh, cẩn thận, giá lại rẻ*

https://tieulun.hopto.org

Sách mới !

Sách mó'i !

Được phần thưởng nhất của Tạp-chí Indochine trong Saigon

EU RI DI CE

NGUYỄN-TIẾN-LÃNG

SOẠN

Có bản dịch ra quốc ngữ

của Tác-giả

SÁCH IN MỘT BÊN CHỮ PHÁP,

MỘT BÊN CHỮ QUỐC-NGỮ

ĐỂ CÁC ĐỘC-GIẢ DỄ XEM.

Sách dày 72 trang — giá bán 0$25

Ở xa gửi timbres postes cũng được nhưng thêm tiền cước (recommandé 0$13 — thường 0$03) cho : Đông-Tây ấn quán, 193, phố hàng Bông — Hanoi

Imprimerie Đông-Tây, Hanoi

Le Gérant : Dương-Tụ-QUÁN

https://tieulun.hopto.org